

ADB

# CHIẾN LƯỢC 2030

Đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương Thịnh vượng, Toàn diện, Thích ứng và Bền vững

THÁNG 7 2018



# TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC 2030

**THỊNH VƯỢNG**

**TOÀN DIỆN**

**VỮNG MẠNH**

**BỀN VỮNG**

CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

# CHIẾN LƯỢC 2030

Đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương  
Thịnh vượng, Toàn diện, Thích ứng và  
Bền vững

THÁNG 7 NĂM 2018

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN CHÂU Á

ADB

© 2018 Ngân hàng Phát triển Châu Á

6 ADB Avenue, Mandaluyong City, 1550 Metro Manila, Philippines Tel +63 2 632 4444; Fax +63 2 636 2444

[www.adb.org](http://www.adb.org)

Đã đăng ký Bản quyền. Được xuất bản vào năm 2018.

ISBN 978-92-9261-284-9 (bản in), 978-92-9261-285-6 (điện tử)

Số cổ phiếu xuất bản TCS189401-2

DOI: <http://dx.doi.org/10.22617/TCS189401-2>

ADB không đảm bảo tính chính xác của dữ liệu được đưa vào ấn phẩm này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả nào của việc sử dụng chúng. Việc đề cập đến các công ty hoặc sản phẩm cụ thể của các nhà sản xuất không có nghĩa là chúng được ADB xác nhận hoặc khuyến nghị thay vì những công ty hoặc sản phẩm khác không được đề cập đến.

Bằng cách chỉ định hoặc tham chiếu đến một lãnh thổ hoặc khu vực địa lý cụ thể, hoặc bằng cách sử dụng thuật ngữ “quốc gia” trong tài liệu này, ADB không có ý định đưa ra bất kỳ phán quyết nào về tình trạng pháp lý hoặc tình trạng khác của bất kỳ lãnh thổ hoặc khu vực nào.

ADB khuyến khích việc in ấn hoặc sao chép thông tin dành riêng cho mục đích sử dụng cá nhân, giáo dục và phi thương mại với sự thừa nhận thích hợp của ADB. Người dùng bị hạn chế bán lại, phân phối lại hoặc tạo ra các tác phẩm phái sinh cho mục đích thương mại mà không có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của ADB. Vui lòng liên hệ [pubsmarketing@adb.org](mailto:pubsmarketing@adb.org)

nếu bạn có câu hỏi hoặc nhận xét về nội dung, hoặc nếu bạn muốn xin phép bản quyền.

Ghi chú:

Trong ấn phẩm này, “\$” dùng để chỉ đô la Mỹ.

ADB công nhận “Trung Quốc” là Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và “Hàn Quốc” là Đại Hàn Dân Quốc. Các ấn phẩm của Corrigenda to ADB có thể được tìm thấy tại <http://www.adb.org/publications/corrigenda>.

Giới thiệu về Bìa: Trình tự Fibonacci

Fibonacci là một nhà toán học thời trung cổ, người đã đưa ra một dãy số trong đó mỗi số là tổng của hai số trước đó: 0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, v.v. Dãy số này thể hiện trong tự nhiên, chẳng hạn như sự sắp xếp của các lá xung quanh thân cây.

Ý tưởng thiết kế Chiến lược 2030 dựa trên dãy Fibonacci. Nó thể hiện định hướng mới năng động và chu đáo mà Chiến lược 2030 đặt ra cho ADB.

# NỘI DUNG

Viết tắt iv

Tóm tắt điều hành v

I. Giới thiệu 1

II. Thay đổi cảnh quan và thách thức 3

III. Tầm nhìn và Giá trị gia tăng của ADB 9

IV. Các Nguyên tắc Hướng dẫn Hoạt động của ADB 11

V. Phương pháp tiếp cận khác biệt cho các nhóm quốc gia 12

VI. Các ưu tiên hoạt động 14

VII. Mở rộng hoạt động của khu vực tư nhân 20

VIII. Xúc tiến và huy động các nguồn lực tài chính cho phát triển 22

IX. Dịch vụ củng cố kiến thức 24

X. Cung cấp thông qua ADB mạnh mẽ hơn, tốt hơn và nhanh hơn 26

XI. Một ADB 28

Phụ lục: Kiểm kê hoạt động của ADB và Tóm tắt các cuộc tham vấn 29

# NHỮNG TỪ VIẾT TẮT

ADB	Ngân hàng Phát triển châu Á
ADF	Quỹ Phát triển châu Á
ASEAN Nam Á	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
CPS	Chiến lược đối tác quốc gia
CSO	Tổ chức xã hội dân sự
DEfR triển	Đánh giá hiệu quả phát triển
DMC	Quốc gia thành viên đang phát triển
FAO	Tổ chức Lương nông LHQ
FCAS xung đột	tình huống mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột
GHG	Khí nhà kính
ICT	CNTT
IED	Vụ Đánh giá độc lập
LaoPDR	CH DC ND Lào
OCR thường	Nguồn tín dụng thông thường
PBL	Cho vay dựa vào chính sách
PPP	Đối tác công tư
PRC	CHDCND Trung Hoa
RCI	hợp tác và hội nhập khu vực
SDG	Mục tiêu PTBV
SIDS	các quốc đảo nhỏ đang phát triển
SMEs	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
SOE	Doanh nghiệp nhà nước
TA	Hỗ trợ kĩ thuật
UMIC	nước có thu nhập trung bình cao
UNICEF	Quỹ nhi đồng LHQ
WFP giới	Chương trình lương thực thế giới
WHO	Tổ chức Y tế thế giới

# TÓM TẮT

CHÂU Á VÀ THÁI BÌNH DƯƠNG đã đạt được những bước tiến lớn trong công cuộc xóa đói giảm nghèo và tăng trưởng kinh tế trong 50 năm qua. Tuy nhiên, có những chương trình phát triển chưa hoàn thành. Các vấn đề như đói nghèo và dễ bị tổn thương, bất bình đẳng gia tăng, biến đổi khí hậu, áp lực môi trường ngày càng tăng và thâm hụt cơ sở hạ tầng lớn vẫn cần được giải quyết. Các xu hướng mới nổi, chẳng hạn như tiến bộ công nghệ, đô thị hóa và thay đổi nhân khẩu học, đưa ra những cơ hội và thách thức.

Với quy mô của Châu Á và Thái Bình Dương, việc đạt được các cam kết toàn cầu lớn - chẳng hạn như Mục tiêu Phát triển Bền vững, Chương trình tài trợ cho Phát triển liên quan, Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và Khung Sendai về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai - sẽ phụ thuộc rất nhiều vào sự thành công thuộc khu vực.

Chiến lược 2030 đặt ra lộ trình cho Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để đáp ứng hiệu quả các nhu cầu đang thay đổi của khu vực. Theo Chiến lược 2030, ADB sẽ duy trì các nỗ lực xóa nghèo cùng cực và mở rộng tầm nhìn nhằm đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương thịnh vượng, đồng đều, linh hoạt và bền vững. Các nguyện vọng của ADB phù hợp với các cam kết toàn cầu chính.

ADB sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ chương trình nghị sự toàn cầu về phát triển cơ sở hạ tầng như một nguồn tăng trưởng toàn cầu. Cơ sở hạ tầng sẽ vẫn là ưu tiên hàng đầu để thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội. ADB sẽ thúc đẩy các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng có chất lượng, xanh, bền vững, khả năng chống chịu và toàn diện. Đồng thời, sẽ mở rộng can thiệp trong các lĩnh vực xã hội như giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội. ADB cũng sẽ tìm cách tích hợp chuyên môn của mình giữa các lĩnh vực và chủ đề để giải quyết những thách thức phát triển phức tạp hơn.

Là một đối tác phát triển đáng tin cậy, ADB sẽ gia tăng giá trị cho các nước thành viên đang phát triển (DMC) bằng cách kết hợp tài chính, kiến thức và quan hệ đối tác. ADB sẽ tiếp tục là nhà tài trợ và chất xúc tác tài chính đáng tin cậy. Là một nhà cung cấp kiến thức, nó sẽ tập trung

dựa trên giá trị thiết thực phù hợp với điều kiện địa phương, xác định các bài học và nhân rộng các cách làm hay trong khu vực và hơn thế nữa. Với tư cách là người tập hợp các quan hệ đối tác, ADB sẽ thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa các đối tác và các bên liên quan đa dạng và tìm cách tối đa hóa tác động của toàn bộ hệ thống tổ chức tài chính quốc tế. ADB cũng sẽ tăng cường chức năng của mình với tư cách là nhà phát triển dự án.

Chương trình phát triển toàn cầu đầy tham vọng phải được điều chỉnh phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của địa phương. ADB sẽ tăng cường cách tiếp cận tập trung vào quốc gia bằng cách sử dụng chiến lược đối tác quốc gia làm nền tảng chính để xác định hỗ trợ tùy chỉnh, thúc đẩy việc sử dụng các công nghệ sáng tạo và cung cấp các giải pháp tích hợp bằng cách kết hợp chuyên môn trên nhiều lĩnh vực và chủ đề và thông qua sự kết hợp của công và hoạt động của khu vực tư nhân. ADB sẽ

chọn lọc ở cấp quốc gia - dựa trên lợi thế so sánh của mình, nhu cầu cụ thể của từng quốc gia và tiềm năng gia tăng giá trị trong phạm vi năng lực và nguồn lực của ADB.

Với sự đa dạng đáng kể giữa các quốc gia, ADB sẽ áp dụng các phương pháp tiếp cận khác nhau cho các nhóm quốc gia khác nhau. Nó sẽ ưu tiên hỗ trợ cho các quốc gia nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất trong khu vực, bao gồm các hoàn cảnh mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột và các quốc đảo nhỏ đang phát triển. ADB sẽ điều chỉnh các quy trình kinh doanh của mình và tăng cường nguồn nhân lực cũng như sự hiện diện trên thực địa ở các quốc gia này. Nó sẽ cung cấp nguồn tài chính dài hạn đáng kể và có thể dự đoán được để hỗ trợ các nước thu nhập thấp và thu nhập trung bình thấp hơn. Hỗ trợ của ADB ở các nước có thu nhập trung bình cao sẽ có chọn lọc, tập trung vào các lĩnh vực mà ADB có thể mang lại nhiều giá trị nhất. Trong các nhóm quốc gia này, ADB sẽ ưu tiên hỗ trợ cho các khu vực tụt hậu và các vùng nghèo đói và yếu kém.

ADB sẽ tiếp tục áp dụng chính sách tốt nghiệp hiện tại của mình, đồng thời xem xét tính hiệu quả của chính sách. Tốt nghiệp từ sự hỗ trợ thường xuyên của ADB sẽ liên quan đến việc tham vấn chặt chẽ với quốc gia, bao gồm phân tích và đánh giá các yếu tố chính của chính sách tốt nghiệp. Là một phần của các phương pháp tiếp cận khác biệt, ADB sẽ tiến hành phân tích chi tiết và thảo luận với các bên liên quan khác nhau về khả năng đa dạng hóa các điều khoản tài trợ cho các sản phẩm và công cụ của mình. ADB sẽ hướng nguồn tài chính ưu đãi của mình để hỗ trợ các thành viên nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất của mình và sẽ xem xét hỗ trợ thêm cho các quốc gia nhận được hỗ trợ ưu đãi.

Hỗ trợ của ADB (bao gồm các hoạt động của khu vực công và tư nhân, dịch vụ tư vấn và kiến thức) sẽ tập trung vào các ưu tiên hoạt động chính sau đây.

Giải quyết tình trạng nghèo đói và giảm bất bình đẳng. ADB sẽ tăng cường tập trung vào phát triển con người và hòa nhập xã hội để giải quyết các khía cạnh phi thu nhập của nghèo đói. Nó sẽ giúp tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra việc làm có chất lượng, bao gồm cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các doanh nghiệp toàn diện. ADB sẽ hỗ trợ các DMC cải thiện kết quả giáo dục và đào tạo, đạt được sức khỏe tốt hơn cho tất cả mọi người, củng cố hệ thống bảo trợ xã hội và cung cấp dịch vụ cho những người có nhu cầu.

Đẩy nhanh tiến độ bình đẳng giới. ADB sẽ hỗ trợ các hoạt động có mục tiêu để trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái, lồng ghép giới giúp thu hẹp trực tiếp khoảng cách giới và các hoạt động với một số yếu tố giới kết hợp một số hành động bình đẳng giới trong thiết kế và thực hiện các dự án và chương trình của ADB. Ít nhất 75% trong số các hoạt động đã cam kết của ADB (tính theo trung bình 3 năm, bao gồm các hoạt động có chủ quyền và không thuộc chính phủ) sẽ thúc đẩy bình đẳng giới vào năm 2030.

Giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, xây dựng khả năng chống chịu với khí hậu và thiên tai và tăng cường tính bền vững của môi trường. ADB sẽ mở rộng quy mô hỗ trợ trong các lĩnh vực này. ADB sẽ đảm bảo rằng 75% trong số các hoạt động đã cam kết (trung bình 3 năm, bao gồm các hoạt động có chủ quyền và không thuộc chính phủ) sẽ hỗ trợ giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu vào năm 2030. Tài trợ khí hậu từ nguồn lực riêng của ADB sẽ đạt lũy kế 80 tỷ USD từ năm 2019 đến



năm 2030.

Làm cho các thành phố đáng sống hơn. ADB sẽ cung cấp các giải pháp tích hợp để giúp xây dựng các thành phố đáng sống xanh, cạnh tranh, chống chịu và hòa nhập. Nó sẽ theo đuổi các dự án xuyên suốt nhằm thúc đẩy sức khỏe đô thị, tính di chuyển trong đô thị, bình đẳng giới và bền vững môi trường. ADB sẽ giúp các thành phố khám phá mới và mở rộng các nguồn vốn hiện có, tăng cường quy hoạch đô thị có sự tham gia và toàn diện, đồng thời tích hợp các cân nhắc về khả năng chống chịu với khí hậu và quản lý rủi ro thiên tai vào quá trình quy hoạch đô thị.

Thúc đẩy phát triển nông thôn và an ninh lương thực. ADB sẽ hỗ trợ các nỗ lực cải thiện kết nối thị trường và liên kết chuỗi giá trị nông nghiệp. Nó sẽ giúp các DMC tăng năng suất nông nghiệp và an ninh lương thực bằng cách tăng thu nhập từ nông nghiệp và phi nông nghiệp, thúc đẩy việc áp dụng các công nghệ tiên tiến và thực hành nông nghiệp thông minh với khí hậu, đồng thời hỗ trợ cải thiện các tiêu chuẩn quản lý tài nguyên thiên nhiên. Nó cũng sẽ giúp các DMC tăng cường an toàn thực phẩm.

Tăng cường năng lực quản trị và thể chế. ADB sẽ hỗ trợ cải cách quản lý công để giúp các DMC cải thiện quản trị và tạo môi trường thuận lợi cho tăng trưởng bền vững. Nó sẽ giúp các quốc gia xây dựng khả năng phục hồi và ứng phó với các cú sốc kinh tế, tăng cường cung cấp dịch vụ, nâng cao năng lực và tiêu chuẩn. ADB sẽ duy trì các biện pháp bảo vệ môi trường và xã hội, tuân thủ các tiêu chuẩn ủy thác và thực hiện các biện pháp chống tham nhũng trong tất cả các dự án và chương trình của mình.

Thúc đẩy hợp tác và hội nhập khu vực. ADB sẽ tăng cường kết nối trong khu vực và khả năng cạnh tranh của các DMC. Nó sẽ tăng cường hỗ trợ cho hàng hóa công cộng trong khu vực và các hành động tập thể nhằm giảm thiểu các rủi ro xuyên biên giới như biến đổi khí hậu, ô nhiễm, an ninh năng lượng và nước cũng như các bệnh truyền nhiễm và lây nhiễm. ADB cũng sẽ tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính và củng cố các sáng kiến tiểu vùng, bao gồm thông qua việc tạo điều kiện cho sự hợp tác và chia sẻ kiến thức cũng như làm việc với các sáng kiến mới nổi.

ADB sẽ mở rộng hoạt động của khu vực tư nhân, đạt 1/3 tổng số hoạt động của mình vào năm 2024. ADB sẽ theo đuổi tác động phát triển như là mục tiêu chính của hoạt động khu vực tư nhân. Nó cũng sẽ đảm bảo lợi nhuận và tính bền vững thương mại. ADB sẽ mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động của khu vực tư nhân tại các thị trường mới và biên giới, chẳng hạn như các tình huống mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột và các quốc đảo nhỏ đang phát triển. ADB sẽ sử dụng các quỹ đầu tư tư nhân để mở rộng phạm vi tiếp cận và tăng quy mô hỗ trợ cho các quan hệ đối tác công tư. Nó cũng sẽ tăng số lượng nhân viên khu vực tư nhân của mình trong lĩnh vực này.

ADB sẽ xúc tác và huy động các nguồn tài chính cho phát triển. ADB sẽ tăng cường hợp tác với các đối tác đa phương, song phương và khu vực tư nhân. Nó sẽ tìm kiếm tài chính từ các nguồn thương mại và ưu đãi. ADB sẽ đặt mục tiêu tăng đáng kể dòng tài trợ dài hạn vào năm 2030, với mỗi 1 đô la tài trợ cho các hoạt động của khu vực tư nhân tương đương với 2,50 đô la đồng tài trợ dài hạn. Để thúc đẩy các khoản đầu tư, nó sẽ sử dụng quan hệ đối tác công - tư, cải thiện môi trường kinh doanh trong các DMC và tăng cường huy động nguồn lực trong nước của các DMC.

ADB sẽ tăng cường vai trò là nhà cung cấp tri thức. ADB sẽ hợp tác chặt chẽ với các DMC để xác định nhu cầu của họ và sản xuất các sản phẩm và dịch vụ tri thức phù hợp nhất. Nó sẽ khuyến khích nhân viên tích hợp kiến thức tốt nhất hiện có với tài chính và xây dựng năng lực thể chế trong suốt

chu trình hoạt động. ADB sẽ chủ động tham gia nghiên cứu, cung cấp tư vấn chính sách chất lượng cao cho các DMC, tăng cường năng lực thể chế của các DMC trong việc giải quyết các vấn đề phát triển và thực hiện các dự án, đồng thời mở rộng quan hệ đối tác tri thức của mình. Nó cũng sẽ thúc đẩy việc tạo và chia sẻ kiến thức trong toàn tổ chức và khu vực.

ADB sẽ tiếp tục tồn tại để mạnh mẽ hơn, tốt hơn và nhanh hơn. Nó sẽ đảm bảo một cơ sở nguồn lực mạnh mẽ để hỗ trợ các hoạt động trong tương lai. ADB sẽ tăng cường nguồn nhân lực và tăng cường sự hiện diện tại quốc gia của mình thông qua các cơ quan đại diện thường trú mạnh mẽ hơn. Nó sẽ cải thiện các sản phẩm và công cụ của mình. ADB sẽ theo đuổi hiện đại hóa mạnh mẽ các quy trình kinh doanh của mình (bao gồm việc mua sắm kịp thời và giá trị đồng tiền và sử dụng nhiều hơn các hệ thống quốc gia) và đẩy nhanh quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của mình. Nó sẽ tăng cường hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự trong việc thiết kế, thực hiện và giám sát các dự án.

Để vận hành chiến lược, ADB sẽ phát triển các kế hoạch hoạt động, xác định chính xác trọng tâm chiến lược, các lĩnh vực tham gia cụ thể, các phương pháp tiếp cận và các yêu cầu kỹ năng rộng. Các chiến lược đối tác quốc gia sẽ tiếp tục điều chỉnh các ưu tiên ở cấp quốc gia. Chương trình làm việc và quy trình khung ngân sách sẽ được củng cố và sử dụng để điều chỉnh kế hoạch hoạt động hàng năm và nguồn lực với các ưu tiên hoạt động. Khung kết quả mới của công ty sẽ được phát triển và cập nhật để theo dõi và đo lường tiến độ thực hiện. ADB sẽ tiếp tục báo cáo hàng năm về hiệu quả hoạt động của thể chế bằng cách sử dụng khung kết quả.

ADB sẽ thực hiện cách tiếp cận “Một ADB”, tập hợp kiến thức và chuyên môn trong toàn tổ chức để thực hiện hiệu quả Chiến lược 2030.

# I. GIỚI THIỆU

1. Châu Á và Thái Bình Dương đã đạt được những bước tiến lớn trong việc xóa đói giảm nghèo và tăng trưởng kinh tế trong 50 năm qua. 1 Nó mong muốn đạt được những bước tiến nhảy vọt hơn nữa trong tương lai. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) là đối tác quan trọng trong quá trình chuyển đổi đáng kể của khu vực và cam kết tiếp tục phục vụ khu vực trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

2. Chiến lược doanh nghiệp dài hạn mới đến năm 2030 - Chiến lược 2030 - đặt ra lộ trình cho các nỗ lực của ADB nhằm đáp ứng hiệu quả các nhu cầu đang thay đổi của khu vực. Nó được xây dựng dựa trên nhiều đánh giá khác nhau về hiệu quả hoạt động của ADB, bao gồm Đánh giá giữa kỳ Chiến lược 2020, đánh giá hiệu quả phát triển (DEfRs) và các nghiên cứu của Vụ Đánh giá Độc lập (IED).

3. Đánh giá giữa kỳ Chiến lược 2020. Đánh giá giữa kỳ năm 2014 rút ra các bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện Chiến lược 2020 và đề xuất một chương trình 10 điểm nhằm làm sắc nét và tái cân bằng các định hướng chiến lược trong tương lai của ADB và tăng cường khả năng đáp ứng của ADB. 2 Chương trình nhằm tăng cường nỗ lực xóa đói giảm nghèo giảm thiểu, tăng trưởng kinh tế bao trùm, môi trường và biến đổi khí hậu, hợp tác và hội nhập khu vực (RCI), phát triển cơ sở hạ tầng, các nước có thu nhập trung bình, phát triển và hoạt động của khu vực tư nhân, và các giải pháp tri thức. Nó cũng đề cập đến các hành động nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả và hiệu lực của ADB trong các lĩnh vực như nguồn lực tài chính và quan hệ đối tác, quy trình kinh doanh, kỹ năng của nhân viên, khuyến khích và sắp xếp thể chế.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của ADB. Các phát hiện từ DEfRs, đánh giá hiệu quả hoạt động của ADB dựa trên khung kết quả doanh nghiệp hàng năm và các đánh giá của IED đã củng cố kết quả đánh giá giữa kỳ. Họ cho thấy rằng ADB đã điều chỉnh tốt các hoạt động của mình với các ưu tiên của Chiến lược 2020 và tạo ra kết quả tích cực trong các lĩnh vực như cơ sở hạ tầng, biến đổi khí hậu và giới. Tuy nhiên, các phát hiện cũng chỉ ra rằng ADB nên cân đối lại danh mục đầu tư của mình một chút và tăng cường tập trung vào các lĩnh vực xã hội để tăng cường hỗ trợ giảm nghèo và tăng trưởng kinh tế bao trùm. Tập trung nhiều hơn vào các hoạt động của khu vực tư nhân để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khu vực, bao gồm cả việc huy động thêm nguồn lực, cũng được đề xuất. IED kêu gọi ADB theo đuổi chất lượng tăng trưởng tốt hơn (thay vì quy mô của nó) thông qua ba chương trình nghị sự củng cố lẫn nhau về hòa nhập xã hội và địa lý, bền vững môi trường và RCI. IED cũng đề xuất rằng ADB nên tích hợp chuyên môn của mình giữa các lĩnh vực và chủ đề để giải quyết những thách thức phát triển phức tạp hơn trong Chiến lược 2030.

5. Phản hồi từ tham vấn các bên liên quan. Chiến lược 2030 phản ánh phản hồi từ nhiều bên liên quan, bao gồm các nhà hoạch định chính sách ở các nước đang phát triển và phát triển, giới học giả và xã hội dân sự các tổ chức (CSO), cũng như các thành viên và nhân viên của Hội đồng quản trị ADB. Bốn cuộc thảo luận bàn tròn với các nhà tư tưởng phát triển nổi bật đã được tổ chức tại London, Manila, Tokyo và Washington, DC, ngoài các cuộc tham vấn của các quốc gia trong khu vực. Các bên liên quan nhấn mạnh rằng ADB tiếp tục có vai trò quan trọng ở Châu Á và Thái Bình Dương mặc dù hầu hết các nước thành viên đang phát triển (DMC) đã đạt đến tình trạng thu nhập trung bình. Nhiều DMC tiếp tục đối mặt với những thách thức do tình trạng nghèo đói và dễ bị tổn thương, bất ổn kinh tế toàn cầu, bất bình đẳng, biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường, đô thị hóa và già hóa. ADB nên xây dựng dựa trên thế mạnh của mình trong tài trợ cơ sở hạ tầng và RCI; tăng cường năng lực của mình trong các lĩnh vực xã hội; và mở rộng hoạt động của khu vực tư nhân, bao gồm cả quan hệ đối tác công - tư (PPP), để giúp các DMC giải quyết những thách thức này. Hơn nữa, ADB cần tăng cường các dịch vụ tri thức của mình, tạo điều kiện chia sẻ tri thức nhiều hơn giữa các quốc gia và cải thiện hiệu quả của quá trình kinh doanh.

## II. THAY ĐỔI CẢNH QUAN VÀ THÁCH THỨC

6. Chuyển dịch trọng tâm kinh tế sang Châu Á - Thái Bình Dương. Là khu vực phát triển nhanh nhất trong những thập kỷ gần đây, tỷ trọng của Châu Á và Thái Bình Dương trong tổng sản phẩm quốc nội toàn cầu đã tăng từ 25% năm 2000 lên 33% vào năm 2016 (Hình 1). Khu vực này dự kiến sẽ chiếm hơn một nửa sản lượng toàn cầu vào năm 2050.4 Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (CHND Trung Hoa) và Ấn Độ hiện là một trong những nền kinh tế lớn nhất thế giới. Các quốc gia bao gồm Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), 5 nước với dân số gần 640 triệu người, đã trở thành những nền kinh tế mới nổi theo định hướng thị trường quan trọng. Tăng trưởng mạnh mẽ đã giúp giảm đáng kể tình trạng nghèo đói về thu nhập và cải thiện mức sống. Nghèo đói cùng cực, được đo bằng ngưỡng 1,90 USD / ngày theo sức mua tương đương năm 2011, đã giảm đáng kể ở châu Á đang phát triển từ 53% năm 1990 xuống còn khoảng 9% tổng dân số năm 2013.6 Trong khi những xu hướng tích cực này dự kiến sẽ tiếp tục, tình trạng nghèo đói vẫn còn. Khu vực này cũng phải đối mặt với bối cảnh phát triển năng động và ngày càng phức tạp do các sự kiện toàn cầu và các thách thức khu vực đang nổi lên gây ra.
7. Còn lại tình trạng nghèo đói và dễ bị tổn thương. Giảm nghèo ở Châu Á - Thái Bình Dương, ngay cả ở các nước có thu nhập bình quân đầu người tương đối cao, vẫn là một chương trình nghị sự chưa hoàn thành. Mặc dù có những tiến bộ lớn, khu vực này vẫn là nơi sinh sống của 326 triệu người sống trong cảnh nghèo cùng cực (hoặc dưới mức nghèo 1,90 USD / ngày) vào năm 2013 (Hình 2). Thêm 915 triệu người sống trên \$ 1,90 / ngày nhưng dưới \$ 3,20 / ngày. Những người này thường xuyên ở nguy cơ bị đẩy trở lại tình trạng nghèo cùng cực trong thời kỳ suy thoái kinh tế và các cú sốc bên ngoài khác. Số người bị mất an ninh lương thực vẫn đáng kể: 64% số người thiếu dinh dưỡng trên thế giới (gần 520 triệu người) sống ở châu Á vào năm 2016.
8. Bất bình đẳng gia tăng. Bất bình đẳng thu nhập đã tăng lên ở một số quốc gia và chênh lệch xã hội vẫn còn. Gần 80% dân số trong khu vực sống ở các quốc gia có sự gia tăng bất bình đẳng (được đo bằng hệ số Gini) từ những năm 1990 đến 2000. Tỷ lệ nghèo đói vẫn cao hơn ở nông thôn so với khu vực thành thị và tồn tại sự chênh lệch đáng kể trong việc tham gia học tập và kết quả học tập cũng như khả năng tiếp cận điện, nguồn nước và vệ sinh. 9 Khoảng cách giới có hệ thống về năng suất, tiền lương và thu nhập. bởi phụ nữ. Bất bình đẳng gia tăng có thể làm suy yếu sự gắn kết xã hội, gây nguy hiểm cho sự ổn định xã hội và chính trị, đồng thời cản trở triển vọng kinh tế của khu vực
9. Những tiến bộ của công nghệ. Những tiến bộ trong các lĩnh vực đa dạng — bao gồm công nghệ di động và kỹ thuật số, robot, trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật và in 3-D — sẽ thay đổi đáng kể cách hàng hoá và dịch vụ được sản xuất, phân phối, phân phối và tiêu dùng. Những công nghệ này có thể mở ra các ngành công nghiệp mới và cải thiện cuộc sống của mọi người. Chúng có thể dẫn đến những cải tiến trong thiết kế và quản lý cơ sở hạ tầng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, bao gồm tài chính, trách nhiệm giải trình của chính phủ và sự tham gia của xã hội dân sự, cùng những cải tiến khác. Tuy nhiên, có những lo ngại về mức độ ảnh hưởng của công nghệ đối với xã hội, bao gồm cả khả năng dịch chuyển lao động. Để chuẩn bị cho những tác động bất lợi có thể xảy ra, các chính phủ phải điều chỉnh hệ thống giáo dục, đào tạo và bảo trợ xã hội của họ.
10. Biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai. Biến đổi khí hậu và thiên tai đe dọa tính bền vững lâu dài của sự phát triển trong khu vực. Trong những thập kỷ gần đây, Châu Á và Thái Bình Dương đã trải qua sự gia tăng đáng kể về số lượng, cường độ và tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan như xoáy thuận nhiệt đới, lũ lụt, hạn hán và các đợt nắng nóng. Các hiểm họa địa vật lý, bao gồm động đất và sóng thần, cũng đã gây ra thiệt hại đáng kể về nhân mạng và kinh tế. Trong số 10 quốc gia trên toàn thế giới có rủi ro thiên tai ước tính cao nhất, bảy quốc gia là các DMC của ADB. Khu vực Thái Bình Dương đặc biệt dễ bị tổn thương, do mực nước biển dâng cao dự báo đe dọa khả năng tồn tại lâu dài của nhiều hòn đảo của nó.

11. Áp lực môi trường ngày càng lớn. Các vấn đề môi trường chính mà khu vực phải đối mặt bao gồm ô nhiễm không khí, ô nhiễm nước và căng thẳng, rác thải trên biển và dọc theo bờ biển và vùng ven biển, quản lý chất thải không đầy đủ, mất rừng, suy thoái đất và mất đa dạng sinh học. Áp lực môi trường ngày càng gia tăng đặt ra những thách thức đối với tính bền vững và làm trầm trọng thêm tình trạng dễ bị tổn thương hiện có của người nghèo, những người phụ thuộc không cân đối vào các dịch vụ hệ sinh thái cho sinh kế và an ninh lương thực của họ. Khu vực này cũng phải đối mặt với tình trạng khan hiếm nước do sự thay đổi của khí hậu cũng như nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng do dân số và tăng trưởng kinh tế tăng nhanh. Hiểu mối quan hệ an ninh nước-lương thực-năng lượng là rất quan trọng. Khoảng 70% tài nguyên nước ở Châu Á được sử dụng để trồng lương thực và nước được sử dụng để sản xuất năng lượng. Bảo tồn và tiết kiệm tài nguyên thông qua việc sử dụng công nghệ mới và các chính sách công cũng rất quan trọng.

12. Mục tiêu phát triển đầy tham vọng. Các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, Khung Sendai về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai và Chương trình Hành động Addis Ababa (với trọng tâm là sử dụng hàng tỷ USD để huy động hàng nghìn tỷ USD) đang định hình chương trình nghị sự phát triển quốc tế. Các SDG kêu gọi tất cả các quốc gia đẩy nhanh nỗ lực xóa đói giảm nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người đều được hưởng hòa bình và thịnh vượng. Thỏa thuận Paris đề ra kế hoạch giữ cho sự nóng lên toàn cầu dưới 2 độ C. Với quy mô dân số của khu vực, việc đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững chính về nghèo đói, thiếu khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội sẽ phụ thuộc rất nhiều vào thành công của khu vực Châu Á và Thái Bình Dương.<sup>14</sup> Khu vực này cũng có cơ hội để hình thành các nỗ lực toàn cầu nhằm giảm thiểu khí nhà kính (GHG) phát thải, vì đây là nguồn phát thải KNK phát triển nhanh nhất, chiếm 48% lượng khí thải carbon dioxide toàn cầu trong lĩnh vực năng lượng vào năm 2016.

13. Sự xuất hiện của các đối tác phát triển mới. Số lượng các tổ chức phát triển khu vực và toàn cầu hoạt động ở Châu Á - Thái Bình Dương đã tăng lên đáng kể trong thập kỷ qua. Điều này bao gồm sự gia tăng của các tổ chức xã hội dân sự và các nhà tài trợ phi truyền thống, chẳng hạn như các tổ chức từ thiện và từ thiện; và việc thành lập các ngân hàng phát triển đa phương mới, chẳng hạn như Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á và Ngân hàng Phát triển Mới. Với tầm quan trọng ngày càng tăng của dòng vốn tư nhân, khu vực tư nhân phải được khuyến khích đóng vai trò lớn hơn trong phát triển. Phối hợp và tận dụng thông qua quan hệ đối tác trên các ranh giới quốc gia, thể chế và công - tư đã trở nên quan trọng.

14. Những tác động của toàn cầu hóa. Hội nhập chặt chẽ với các thị trường toàn cầu đã mang lại lợi ích cho khu vực bằng cách thúc đẩy thương mại và dòng vốn bên ngoài. Các chuỗi giá trị toàn cầu phức tạp đã xuất hiện, tạo ra mạng lưới sản xuất xuyên biên giới quốc gia. Được hỗ trợ bởi những cải cách theo định hướng thị trường và sự ổn định kinh tế vĩ mô, đây là một trong những động lực quan trọng nhất thúc đẩy tăng trưởng trong khu vực. Tuy nhiên, hội nhập với các mạng lưới toàn cầu cũng khiến các nền kinh tế phải chịu những cú sốc từ bên ngoài. Các tác động của suy thoái và biến động trên thị trường vốn được truyền đi xa hơn và rộng hơn. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2007-2009 cho thấy rủi ro của các dòng tài chính lớn trong thời đại các thị trường tài chính liên kết chặt chẽ với nhau. Toàn cầu hóa và công nghệ cũng liên quan đến sự gia tăng bất bình đẳng ở nhiều quốc gia

15. Thâm hụt cơ sở hạ tầng. Khu vực này vẫn cần nguồn lực đáng kể để lấp đầy những thiếu hụt về cơ sở hạ tầng, đặc biệt là ở những khu vực tụt hậu. Hơn 400 triệu người châu Á thiếu điện, khoảng 300 triệu người không được tiếp cận với nước uống an toàn và 1,5 tỷ người thiếu điều kiện vệ sinh cơ bản. Cơ sở hạ tầng kém chất lượng cần được quan tâm khẩn cấp. Ở nhiều quốc gia, mất điện hạn chế tăng trưởng kinh tế và mạng lưới giao thông kém phát triển hạn chế dòng người, hàng hóa và dịch vụ. Phục hồi và quản lý tốt hơn và bảo trì các tài sản cơ sở hạ tầng là điều cần thiết. Dựa trên các ước tính gần đây nhất của ADB, Châu Á và Thái Bình Dương sẽ cần đầu tư 26,2 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2016– 2030 hoặc 1,7 nghìn tỷ USD / năm cho cơ sở hạ tầng, để duy trì đà tăng trưởng, xóa đói giảm nghèo và ứng phó với biến đổi khí hậu. Khu vực tư nhân sẽ là một nguồn tài chính quan trọng.

16. Đô thị hóa nhanh chóng. Tỷ lệ dân số đô thị trong khu vực tăng từ khoảng 20% trong những năm 1950 lên khoảng 48% vào năm 2018. Đến năm 2030, dự báo sẽ tăng lên 55%, tương đương khoảng 2,5 tỷ người sống ở

các khu vực thành thị. 18 Đô thị hóa nhanh chóng tạo ra cả cơ hội và thách thức. Sự dịch chuyển dân số từ nông thôn ra thành thị thường liên quan đến các cơ hội kinh tế, khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế và giáo dục tốt hơn và điều kiện sống tốt hơn. Tuy nhiên, các thành phố ở Châu Á và Thái Bình Dương đang phát triển lớn hơn và trở nên phức tạp hơn để quản lý. Suy thoái môi trường và sự thiếu hụt lớn về cơ sở hạ tầng đô thị cần được giải quyết. Châu Á đang phát triển là nơi có 431 triệu người sống trong các khu ổ chuột vào năm 2014 - tương đương với 58% tổng dân số các khu ổ chuột trên thế giới. Các thành phố, đặc biệt là những thành phố nằm ở vị trí thấp dọc theo bờ biển, ngày càng dễ bị tổn thương bởi các hiểm họa thiên nhiên.

17. Thay đổi nhân khẩu học. Với kỳ vọng sống lâu hơn và tỷ lệ sinh giảm, một số DMCs đang tăng lên nhanh chóng. Liên hợp quốc dự báo dân số cao tuổi (từ 65 tuổi trở lên) ở Châu Á và Thái Bình Dương sẽ tăng từ khoảng 334 triệu người năm 2016 lên khoảng 870 triệu người vào năm 2050. Trong giai đoạn này, tỷ trọng người cao tuổi trong tổng dân số sẽ tăng từ 8,1% đến 18,1%. Với việc nhiều người cao tuổi hơn so với dân số đi làm, các chính phủ phải đối mặt với những thách thức tài khóa như thu thuế giảm và chi tiêu chăm sóc sức khỏe tăng. Người cao tuổi trong các DMC của ADB, đặc biệt là phụ nữ, thường thiếu lương hưu hoặc bảo hiểm y tế đầy đủ. Ngược lại, một số DMC có dân số trẻ ngày càng tăng. Có 2 tỷ người dưới 30 tuổi sống ở Châu Á - Thái Bình Dương, chiếm 54% dân số thanh niên toàn cầu. Demo-đồ họa thuận lợi hoặc cố tức nhân khẩu học thường tương quan với sự phát triển kinh tế mạnh mẽ và xã hội, nhưng điều này phụ thuộc vào khả năng của các DMC trong việc cung cấp việc làm có chất lượng và tối đa hóa năng suất của người lao động.

18. Năng lực quản trị và thể chế. Quản lý những thách thức và cơ hội do bối cảnh khu vực luôn thay đổi mang lại đòi hỏi phải có sự quản trị hiệu quả. Tuy nhiên, nhiều quốc gia trong khu vực vẫn phải đối mặt với các vấn đề quản trị, bao gồm dịch vụ công kém, thể chế chính phủ yếu kém và tham nhũng. Cải cách quản trị để chống tham nhũng và củng cố các quy chế dân sự chuyên nghiệp, chất lượng quy định và pháp quyền là cần thiết để duy trì đà phát triển và đảm bảo rằng các lợi ích của tăng trưởng được chia sẻ công bằng và rộng rãi.

### III. ADB'S VISION AND VALUE ADDITION

19. Tầm nhìn của ADB đối với Châu Á và Thái Bình Dương. Khi khu vực chuyển đổi và nhu cầu cũng như thách thức của các DMC thay đổi, ADB cũng cần thay đổi. Theo Chiến lược 2030, ADB sẽ duy trì các nỗ lực xóa nghèo cùng cực, theo chương trình nghị sự chưa hoàn thành về nghèo của khu vực và mở rộng tầm nhìn nhằm đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương thịnh vượng, đồng đều, linh hoạt và bền vững. Nó sẽ giúp khu vực thịnh vượng bằng cách duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững với chất lượng và tạo cơ hội việc làm. ADB sẽ thúc đẩy tính bao trùm để đảm bảo rằng các lợi ích kinh tế được chia sẻ rộng rãi. Nó sẽ hỗ trợ khả năng phục hồi và tính bền vững của các quốc gia, đặc biệt là đối với các nhóm dân cư dễ bị tổn thương, và thúc đẩy RCI (Hình 5). ADB sẽ tiếp tục ưu tiên hỗ trợ cho các nước nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất trong khu vực.

20. Đạt được các cam kết toàn cầu. Các khát vọng của ADB đối với Châu Á và Thái Bình Dương phù hợp với các cam kết toàn cầu chính mà cả DMC và ADB đã cam kết hỗ trợ — các SDG và chương trình liên quan đến Tài trợ cho Phát triển, Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và Khung Sendai về Giảm thiểu rủi ro thiên tai. Các hoạt động trong tương lai của ADB sẽ được thiết kế để giúp đáp ứng các mục tiêu và chỉ tiêu này. ADB cũng sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ chương trình nghị sự của G20 về phát triển cơ sở hạ tầng như một nguồn thúc đẩy tăng trưởng toàn cầu.

21. Thúc đẩy phát triển bền vững thông qua các can thiệp vào các lĩnh vực xã hội và cơ sở hạ tầng. Trong khi ADB sẽ mở rộng các biện pháp can thiệp trong các lĩnh vực xã hội như giáo dục, y tế và bảo trợ xã hội, cơ sở hạ tầng sẽ vẫn là ưu tiên chính cho hoạt động của mình. Cơ sở hạ tầng đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội. Đầu tư cơ sở hạ tầng bền vững sẽ là trọng tâm để đạt được các cam kết

toàn cầu về giải quyết biến đổi khí hậu và tăng cường quản lý rủi ro thiên tai.<sup>24</sup> Cơ sở hạ tầng cũng giúp đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của giáo dục chất lượng cao, y tế và các dịch vụ xã hội khác; giải quyết những thách thức mới nổi như già hóa; và phát triển các kỹ năng để thích ứng với công nghệ mới. ADB sẽ thúc đẩy các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng có chất lượng, xanh, bền vững, khả năng chống chịu và toàn diện. Thông qua các hoạt động cơ sở hạ tầng của mình, ADB sẽ tìm cách cải thiện khả năng tiếp cận của người nghèo, phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương (bao gồm cả người già và người khuyết tật) với các dịch vụ năng lượng cơ bản, giao thông, nước sạch và vệ sinh. ADB sẽ thúc đẩy kết nối trong và giữa các quốc gia để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo hơn nữa

22. Gia tăng giá trị của ADB. ADB sẽ vẫn là một đối tác phát triển đáng tin cậy, cung cấp các hoạt động chất lượng cao nhất. ADB cung cấp một viễn cảnh khu vực độc đáo kết hợp với sự hiện diện mạnh mẽ của quốc gia và các mối quan hệ khách hàng được xây dựng trong nhiều năm gần đây. Hỗ trợ của ADB sẽ kết hợp tài chính, kiến thức và quan hệ đối tác để tối đa hóa tác động phát triển cho các khách hàng của mình. Với tư cách là một nhà tài trợ và chất xúc tác tài chính đáng tin cậy, ADB sẽ cung cấp nguồn tài chính của riêng mình trong khi huy động và xúc tác các nguồn vốn từ các nguồn khác. Với tư cách là nhà cung cấp kiến thức, ADB sẽ tập trung vào giá trị thực tiễn phù hợp với điều kiện địa phương, xác định các bài học và nhân rộng các thực hành tốt (bao gồm chuyển giao công nghệ, các biện pháp bảo vệ môi trường và xã hội, và các tiêu chuẩn ủy thác) trong toàn khu vực và hơn thế nữa. Với tư cách là đơn vị chủ trì các quan hệ đối tác, ADB sẽ thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa các đối tác và bên liên quan đa dạng, bao gồm các tổ chức tài chính quốc tế, các đối tác phát triển song phương, các tổ chức từ thiện và nhân đạo, CSO và khu vực tư nhân. Cùng với những nỗ lực của G20 nhằm tăng cường quản trị tài chính toàn cầu, sự hợp tác với Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các ngân hàng phát triển đa phương khác sẽ tìm cách tối đa hóa tác động của toàn bộ hệ thống tổ chức tài chính quốc tế. ADB cũng sẽ tăng cường chức năng của mình với tư cách là nhà phát triển dự án.

## IV. CÁC NGUYÊN TẮC DẪN DẮT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ADB

23. Sử dụng cách tiếp cận tập trung vào quốc gia. Chương trình phát triển toàn cầu đầy tham vọng phải được điều chỉnh phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của địa phương. Các DMC có nhu cầu đa dạng đáng kể, thể mạnh về thể chế và nguồn lực sẵn có, bao gồm cả giữa các quốc gia có thu nhập bình quân đầu người tương tự. ADB sẽ tùy chỉnh cách tiếp cận của mình để đáp ứng các nhu cầu khác nhau của cơ sở khách hàng đa dạng của mình. Theo Chiến lược 2030, ADB sẽ tăng cường đối thoại chính sách và công tác phân tích, bao gồm cả nỗ lực đạt được các mục tiêu cấp quốc gia của các SDG và Thỏa thuận Paris. Chiến lược đối tác quốc gia (CPS) sẽ tiếp tục là nền tảng chính để xác định trọng tâm hoạt động của ADB tại một quốc gia — với DMC là động lực thúc đẩy sự phát triển của chính mình và ADB là đối tác cung cấp các giải pháp tùy chỉnh cho các nhu cầu và thách thức phát triển. ADB sẽ thực hiện tính chọn lọc ở cấp quốc gia để đảm bảo rằng các nguồn lực của mình không bị dàn trải quá mỏng, đồng thời duy trì phạm vi linh hoạt. Sự tham gia của ADB vào các chủ đề hoặc lĩnh vực cụ thể ở một quốc gia sẽ dựa trên lợi thế so sánh của quốc gia đó với các đối tác phát triển khác, nhu cầu cụ thể của quốc gia và tiềm năng gia tăng giá trị trong phạm vi năng lực và nguồn lực của ADB. Dựa trên bề dày thành tích hợp tác, ADB sẽ tăng cường hơn nữa sự phối hợp và quan hệ đối tác với các tổ chức tài chính quốc tế khác, các đối tác song phương, CSO và khu vực tư nhân ở cấp quốc gia.

24. Thúc đẩy công nghệ sáng tạo. ADB sẽ chủ động tìm cách thúc đẩy việc sử dụng các công nghệ tiên tiến trong các hoạt động của mình và cung cấp hỗ trợ nâng cao năng lực cho các DMC. Nó sẽ hỗ trợ các quốc gia trong việc phát triển các chính sách và cải thiện môi trường pháp lý cho nền kinh tế kỹ thuật số, mở rộng kết nối internet và đầu tư vào phần cứng và phần mềm. Trong hoạt động cơ sở hạ tầng, ADB sẽ thúc đẩy các công nghệ tiên tiến giúp giảm chi phí vòng đời và tăng độ bền, cải thiện hiệu quả và chất lượng dịch vụ, đồng thời giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội. ADB sẽ lồng ghép việc sử dụng các công nghệ tiên tiến bằng cách thực hiện thử nghiệm thí điểm tăng cường thiết kế dự án, nhấn mạnh chất lượng trong mua sắm và huy động các chuyên gia chủ đề.

25. Cung cấp các giải pháp tích hợp. ADB sẽ cung cấp các giải pháp tích hợp kết hợp chuyên môn trong nhiều lĩnh vực và chủ đề. Các giải pháp này sẽ được cung cấp thông qua sự kết hợp thích hợp giữa các hoạt động của khu vực công và tư phù hợp nhất với các nhu cầu cụ thể trên thực tế. ADB sẽ củng cố cách tiếp cận Một ADB - với các nhân viên khu vực công và tư nhân của mình làm việc để đánh giá tiềm năng cho các giải pháp của khu vực tư nhân một cách có hệ thống - cả về cung cấp dịch vụ và tài trợ, và sẽ sử dụng chúng ở những nơi khả thi. CPS sẽ là nền tảng chính để cung cấp các giải pháp tích hợp này thông qua sự tham gia sâu hơn của các quốc gia và các cơ quan đại diện thường trú mạnh mẽ hơn.

## V. PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN KHÁC NHAU ĐỐI VỚI CÁC



# NHÓM NƯỚC

26. Các tình huống mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột Các quốc gia trong tình huống mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột (FCAS) phải đối mặt với mức độ mong manh cao và nhu cầu tăng cường thể chế đáng kể.25 Tại các quốc gia được chỉ định là FCAS, hỗ trợ của ADB sẽ tập trung vào phát triển thể chế và quản trị cải cách, cơ sở hạ tầng thiết yếu và các dịch vụ xã hội, và trợ giúp xã hội có mục tiêu. ADB sẽ hỗ trợ các nỗ lực xây dựng khả năng phục hồi, giải quyết các nguyên nhân cơ bản của xung đột và thúc đẩy hòa giải và tái thiết. Nó sẽ nâng cao kỹ năng của nhân viên, điều chỉnh các quy trình thực hiện cho phù hợp với thực tế và tăng cường hợp tác với các đối tác phát triển và CSO khác để làm cho các hoạt động của CPS và ADB trở nên nhạy cảm và nhạy cảm với xung đột. ADB sẽ tăng cường nguồn lực để đáp ứng các chi phí gia tăng cho quá trình xử lý và giám sát vì an ninh và các nhu cầu liên quan khác, đồng thời đảm bảo các quốc gia đã vượt qua xung đột và mong manh không bị rơi vào những điều kiện đó.

27. Các quốc đảo nhỏ đang phát triển. Hiến chương của ADB dành sự quan tâm đặc biệt đến nhu cầu của các nước thành viên nhỏ hơn hoặc kém phát triển hơn trong khu vực. Các quốc đảo nhỏ đang phát triển (SIDS) đặc biệt dễ bị tổn thương bởi biến đổi khí hậu và các cú sốc liên quan đến thiên tai. Đa dạng sinh học phong phú và các vùng ven biển của chúng dễ bị suy thoái môi trường. Nền kinh tế của họ bị hạn chế bởi thị trường nội địa nhỏ, chi phí kinh doanh cao và những thách thức trong kết nối với thị trường khu vực và quốc tế. SIDS phải đối mặt với những hạn chế nghiêm trọng về năng lực thể chế như các nước FCAS. Do đó, nhiều DMC của ADB được phân loại là FCAS là các quốc đảo nhỏ, mặc dù xung đột không gây ra rủi ro chi phối, nhưng họ cũng phải đối mặt với mức độ dễ bị tổn thương cao trước các cú sốc kinh tế, càng tăng thêm do nền tảng kinh tế hạn hẹp, xuất khẩu hạn chế, và phụ thuộc nhiều vào các nhà cung cấp nước ngoài đối với nhiều hàng hóa và dịch vụ thiết yếu. Theo Chiến lược 2030, ADB sẽ mở rộng trọng tâm vào SIDS (bao gồm cả SIDS không được phân loại là FCAS). Hỗ trợ của ADB sẽ tập trung vào thích ứng với biến đổi khí hậu, bền vững môi trường và quản lý rủi ro thiên tai. ADB sẽ tăng cường hơn nữa kết nối và tiếp cận trong các lĩnh vực như công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), vận tải biển và đường hàng không; và nhấn mạnh việc tăng cường thể chế để hỗ trợ nỗ lực của các quốc gia nhằm quản lý rủi ro kinh tế và tài chính. Nó sẽ giúp SIDS cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách doanh nghiệp nhà nước (SOEs), tăng cường quan hệ đối tác công tư (PPP) để giảm chi phí hoạt động kinh doanh, tăng cường chất lượng cung cấp dịch vụ công và thúc đẩy tăng trưởng do khu vực tư nhân dẫn đầu. ADB sẽ tiếp tục điều chỉnh các quy trình kinh doanh của mình để đáp ứng nhu cầu và giải quyết các hạn chế ở các quốc đảo nhỏ, tăng cường xây dựng năng lực kỹ thuật thực hành và hỗ trợ thực hiện tương tự như những gì hiện đang được thực hiện trong Kế hoạch Hành động Cải thiện Dự án Thái Bình Dương, và tăng cường hơn nữa lĩnh vực của mình sự hiện diện.

28. Các nước thu nhập thấp và thu nhập trung bình thấp hơn. Các nước thu nhập thấp và thu nhập trung bình thấp phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc duy trì và đẩy nhanh tốc độ tiến bộ. ADB sẽ cung cấp nguồn tài chính dài hạn đáng kể và có thể dự đoán được để hỗ trợ các nước thu nhập thấp và thu nhập trung bình thấp hơn và sẽ là đối tác đáng tin cậy trong việc hỗ trợ cải cách cơ cấu và hệ thống. Trọng tâm của ADB sẽ bao gồm cơ sở hạ tầng xanh và toàn diện, dịch vụ xã hội và bảo trợ xã hội, đô thị hóa bền vững, chuyển đổi cơ cấu để nâng cao năng suất và khả năng cạnh tranh, công

cải cách khu vực, phát triển khu vực tư nhân và huy động nguồn lực trong nước. ADB cũng sẽ hỗ trợ cải cách các DNNN và tăng cường hoạt động của khu vực tư nhân bằng cách thu hút các nhà đầu tư tư nhân và thu hút các nhà đồng tài trợ thương mại. Các quốc gia đang phải đối mặt với tình trạng dễ bị tổn thương do điều kiện địa lý như đồi núi sẽ được xem xét đặc biệt. Các quốc gia này phải đối mặt với những vấn đề nghiêm trọng do sự thay đổi của khí hậu.

29. Các nước có thu nhập trung bình cao. Nhiều quốc gia có thu nhập trung bình cao (UMIC) đã cải

thiện mức sống của họ, nhưng các quốc gia khác nhau về phát triển kinh tế, thách thức xã hội, khả năng tiếp cận thị trường vốn và sức mạnh của các thể chế. ADB sẽ tập trung vào các lĩnh vực mà ADB có thể mang lại nhiều giá trị nhất bằng cách giúp các quốc gia tăng cường khả năng tiếp cận thị trường vốn, các thể chế phát triển sức mạnh và phát triển các dự án trình diễn. ADB sẽ mở rộng các hoạt động của khu vực tư nhân, bao gồm cả PPP, cung cấp hỗ trợ có mục tiêu cho các cải cách trong lĩnh vực tài chính và các DNNN, đồng thời tăng cường khả năng chống chịu của đồng nghiệp đối với các cú sốc. Việc chia sẻ kinh nghiệm, thực tiễn tốt nhất và đổi mới sẽ là những yếu tố ngày càng quan trọng hơn trong sự tham gia của ADB với các UMIC hơn là khối lượng cho vay, đặc biệt là trong các lĩnh vực quan trọng như hàng hóa công cộng khu vực, biến đổi khí hậu, đô thị hóa, RCI và các vấn đề xã hội mới nổi như già hóa. ADB sẽ tạo điều kiện hợp tác giữa các thành viên đang phát triển để chia sẻ những kiến thức đó.

30. Tái đối nghèo và mong manh ở cấp địa phương. Nhất quán với tầm nhìn thúc đẩy tính bao trùm, ADB sẽ ưu tiên hỗ trợ cho các khu vực tụt hậu và nghèo đói trong các DMC, bao gồm cả các UMIC. Những khu vực hoặc bộ phận dân cư này tiếp tục trải qua tình trạng nghèo đói dai dẳng thường gây ra bởi sự mong manh và xung đột ở cấp địa phương. ADB sẽ áp dụng các phương pháp tiếp cận có mục tiêu để giải quyết các nhu cầu riêng biệt trong các lĩnh vực này, bao gồm thông qua hỗ trợ kỹ thuật (TA) bổ sung và các quy trình kinh doanh đơn giản hóa.

31. Tốt nghiệp. ADB sẽ tiếp tục áp dụng chính sách tốt nghiệp theo chương trình của mình, đồng thời cũng xem xét tính hiệu quả của chính sách.<sup>30</sup> Tốt nghiệp từ hỗ trợ thường xuyên của ADB sẽ bao gồm tham vấn chặt chẽ với quốc gia, bao gồm phân tích và đánh giá các yếu tố chính của chính sách tốt nghiệp. Trong giai đoạn chuyển tiếp, hỗ trợ của ADB sẽ tập trung chủ yếu vào việc tăng cường các chính sách và thể chế cần thiết để tốt nghiệp bền vững, hỗ trợ hàng hóa công cộng toàn cầu và khu vực, và tạo ra tri thức. Những ưu tiên này sẽ được phản ánh trong CPS.

32. Đa dạng hóa các điều khoản của sản phẩm và công cụ. ADB sẽ tiến hành phân tích chi tiết và thảo luận với các bên liên quan khác nhau về khả năng đa dạng hóa hơn các điều khoản tài trợ của mình. ADB sẽ xem xét việc sử dụng một loạt các điều khoản tài trợ để thực hiện các phương pháp tiếp cận khác nhau và giúp hoàn thành nhiệm vụ và tối đa hóa tác động phát triển của mình.

33. Tài chính ưu đãi. ADB sẽ hướng nguồn tài chính ưu đãi của mình từ cả cho vay các nguồn vốn thông thường ưu đãi (OCR) và khoản viện trợ của Quỹ Phát triển Châu Á (ADF) để hỗ trợ các DMC nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất của ADB. Nhiều FCAS và SIDS hội đủ điều kiện để được hỗ trợ ưu đãi. ADB cũng sẽ xem xét hỗ trợ bổ sung cho các nước tốt nghiệp từ hỗ trợ xã hội. Việc sử dụng hiệu quả các khoản tài trợ ADF trong tương lai sẽ được xem xét với sự tham vấn chặt chẽ của các nhà tài trợ ADF. ADB cũng sẽ tiếp tục huy động các nguồn lực ưu đãi bên ngoài thông qua các quỹ ủy thác do ADB quản lý và đồng tài trợ với các đối tác song phương và đa phương (đoạn 87 và 89).

## VI. CÁC ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG

34. Để đạt được tầm nhìn của Chiến lược 2030, ADB sẽ tập trung vào bảy lĩnh vực hoạt động ưu tiên được mô tả trong đoạn văn 35–67. Những lĩnh vực này sẽ được theo đuổi như những ưu tiên độc lập hoặc được kết hợp với những ưu tiên khác. Ví dụ, giảm nghèo, hòa nhập nhiều hơn, bình đẳng giới và quản trị sẽ được lồng ghép trong các hoạt động của ADB, nếu thích hợp. Hỗ trợ của ADB trong các lĩnh vực này sẽ được thực hiện thông qua cả hoạt động của khu vực công và tư nhân, dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kiến thức.

### A. Giải quyết tình trạng nghèo còn lại và giảm bất bình đẳng

35. Tăng cường chú trọng phát triển con người và hòa nhập xã hội. Nghèo đói là một thách thức nhiều mặt. Trong khi Châu Á và Thái Bình Dương đã đạt được những tiến bộ to lớn trong việc giảm nghèo về thu nhập, thì cần phải làm nhiều hơn nữa để giải quyết các khía cạnh phi thu nhập của nghèo đói và dễ bị tổn thương ở khu vực thành thị và nông thôn; thúc đẩy hòa nhập và phát triển xã hội, đặc biệt đối với các nhóm dễ bị tổn thương; và xây dựng khả năng phục hồi. Để đảm bảo rằng tất cả các thành viên trong xã hội đều có thể tham gia và hưởng lợi từ tăng trưởng, ADB sẽ giúp (i) giảm bất bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội; (ii) tạo điều kiện tạo việc làm có chất lượng; và (iii) mở rộng hỗ trợ cho các chương trình giáo dục, chăm sóc sức khỏe và bảo trợ xã hội.

36. Tạo ra công việc chất lượng. ADB sẽ giúp tạo ra việc làm hiệu quả và phù hợp để hỗ trợ tăng trưởng đồng đều cho tất cả mọi người. Do khu vực tư nhân tạo ra việc làm chủ yếu, ADB sẽ hỗ trợ các quốc gia cải thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nhân và công ty, bao gồm cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và các doanh nghiệp hòa nhập. ADB sẽ tiếp tục giúp tăng cường các dịch vụ phát triển kinh doanh và củng cố lĩnh vực tài chính, bao gồm cả tài chính bao trùm. ADB cũng sẽ giúp cải thiện môi trường làm việc bằng cách hỗ trợ các tiêu chuẩn lao động cốt lõi.

37. Cải tiến giáo dục và đào tạo. ADB sẽ tiếp tục hỗ trợ giáo dục như một nhu cầu cơ bản của người dân. ADB sẽ giúp các DMC cải thiện kết quả học tập cho tất cả mọi người, tăng cường khả năng tuyển dụng và khả năng sẵn sàng việc làm của sinh viên tốt nghiệp, đồng thời hỗ trợ các cơ hội học tập và đào tạo suốt đời. Nó sẽ hỗ trợ việc sử dụng các giải pháp CNTT-TT để cung cấp chất lượng giáo dục và đào tạo cho mọi người, ở bất kỳ đâu và bất kỳ lúc nào. ADB sẽ giúp củng cố các kỹ năng nền tảng của sinh viên, bao gồm kỹ năng mềm và hiểu biết kỹ thuật số, cũng như giáo dục và đào tạo kỹ thuật và dạy nghề. Nó sẽ giúp cải thiện giáo dục trung học và đại học với sự tập trung nhiều hơn vào khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học, đặc biệt là đối với sinh viên nữ. ADB sẽ thúc đẩy các mối liên kết chặt chẽ hơn với ngành công nghiệp và hỗ trợ các chương trình học tập suốt đời và đào tạo lại kỹ năng để đảm bảo rằng người lao động trung niên trở lên có thể tham gia một cách hiệu quả.

## STRATEGY 2030'S SEVEN OPERATIONAL PRIORITIES



38. Đạt được sức khỏe tốt hơn cho tất cả mọi người. ADB sẽ tiếp tục hỗ trợ các DMC trong việc theo đuổi bao phủ sức khỏe toàn dân bằng cách nâng cao chất lượng và mức độ bao phủ của các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tư nhân và chính phủ. Nó sẽ hỗ trợ cải cách tài chính y tế, bao gồm cả hệ thống bảo hiểm y tế, để cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng và giảm chi phí tự trả của người nghèo. ADB sẽ tìm cách tối ưu hóa các lợi ích sức khỏe gián tiếp bằng cách khai thác sự hiệp lực với danh mục đầu tư của mình trong giao thông (an toàn đường bộ), đô thị (thành phố lành mạnh), nước (an toàn nước), vệ sinh (các bệnh truyền nhiễm) và năng lượng (carbon thấp và giảm ô nhiễm). ADB sẽ hỗ trợ các DMC trong việc quản lý gánh nặng ngày càng tăng của các bệnh không lây nhiễm và chăm sóc người cao tuổi một cách hiệu quả về chi phí và bền vững. Nó cũng sẽ thúc đẩy việc sử dụng nhiều hơn các hệ thống cung cấp dịch vụ y tế sáng tạo và thông minh.
39. Bảo đảm bảo trợ xã hội cho những người có nhu cầu. ADB sẽ tiếp tục làm việc với các DMC để tăng cường hệ thống bảo trợ xã hội và cung cấp dịch vụ. Nó sẽ thúc đẩy trợ giúp xã hội bằng cách cải tiến việc thiết kế và cung cấp các chương trình chuyển giao xã hội như chuyển tiền có điều kiện, bảo hiểm xã hội như lương hưu và bảo hiểm y tế, và các chương trình thị trường lao động để hỗ trợ phát triển các kỹ năng phù hợp với công việc và người lao động đào tạo lại. Các yếu tố bảo trợ xã hội sẽ được lồng ghép vào các dự án trong giáo dục (học bổng, bao gồm học bổng cho trẻ em gái; cho trẻ ăn học; và đào tạo kỹ năng); quản lý tài chính và công (bảo hiểm xã hội và lương hưu); y tế (bảo hiểm y tế); và khu vực đô thị (độ tuổi, giới tính và cơ sở hạ tầng thân thiện với người khuyết tật).

### B. Thúc đẩy tiến bộ trong bình đẳng giới

40. Mở rộng quy mô hỗ trợ bình đẳng giới. ADB sẽ giúp thúc đẩy tiến độ bình đẳng giới trong các DMC thông qua (i) các hoạt động có mục tiêu nhằm trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái trong các lĩnh vực như giáo dục, y tế, hòa nhập tài chính và tạo việc làm; (ii) lồng ghép giới nhằm trực tiếp thu hẹp khoảng cách giới hoặc mang lại lợi ích cho phụ nữ và trẻ em gái, ví dụ, dự án đường cộng đồng cung cấp cho phụ nữ khả năng tiếp cận các cơ hội tạo thu nhập kết hợp với hợp phần nâng cao năng lực để giúp phụ nữ nâng cao kỹ năng của họ; và (iii) các hoạt động với một số yếu tố giới kết hợp một số hành động trong thiết kế và thực hiện các dự án và chương trình của ADB, chẳng hạn, để tăng cơ hội việc làm cho phụ nữ trong quá trình

xây dựng, vận hành và bảo trì. ADB thừa nhận rằng ngay cả những dự án không được xếp vào nhóm (i) - (iii) cũng có thể có những tác động tích cực đến cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái. Ví dụ, một dự án nhà máy điện có thể không nhắm mục tiêu cụ thể đến việc thu hẹp khoảng cách giới vì nó cung cấp điện vào lưới điện; tuy nhiên, phụ nữ sẽ được hưởng lợi từ việc sử dụng điện trong điều kiện giảm nghèo về thời gian và tiếp cận tốt hơn với các cơ hội làm việc.

41. Mục tiêu giới tính. Đến năm 2030, ít nhất 75% trong số các hoạt động đã cam kết của ADB (tính trung bình trong 3 năm, bao gồm cả hoạt động có chủ quyền và không thuộc chính phủ) sẽ thúc đẩy bình đẳng giới.
42. Các khu vực tập trung. Hỗ trợ của ADB sẽ tập trung vào năm lĩnh vực: trao quyền kinh tế cho phụ nữ, bình đẳng giới trong phát triển con người, bình đẳng giới trong việc ra quyết định và lãnh đạo, giảm thời gian nghèo đói của phụ nữ và khả năng chống chịu của phụ nữ trước các cú sốc bên ngoài.
43. Thúc đẩy trao quyền kinh tế cho phụ nữ. ADB sẽ tăng cường chú ý đến việc tạo cơ hội việc làm và khởi nghiệp cho phụ nữ. Các dự án cơ sở hạ tầng sẽ tối đa hóa khả năng tiếp cận thị trường và cơ hội tìm việc làm có kỹ năng của phụ nữ. Thông qua các chương trình đào tạo và giáo dục kỹ thuật và dạy nghề nâng cao, ADB sẽ cho phép phụ nữ tiếp cận với các công việc chất lượng trong các lĩnh vực phi truyền thống, được trả lương cao hơn. ADB sẽ mở rộng hỗ trợ tích hợp cho các doanh nhân nữ và các doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ lãnh đạo thông qua khả năng tiếp cận tài chính tốt hơn, áp dụng công nghệ mới cũng như cải cách chính sách và thể chế.
44. Theo đuổi bình đẳng giới trong phát triển con người. Các dự án giáo dục sẽ được thiết kế để cải thiện bình đẳng giới trong tỷ lệ hoàn thành chương trình học, kết quả học tập và chuyển tiếp từ trường đến nơi làm việc. ADB sẽ hỗ trợ trẻ em gái theo đuổi giáo dục khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Các hoạt động y tế và bảo trợ xã hội sẽ giải quyết các nhu cầu sinh sản và sức khỏe khác chưa được đáp ứng của phụ nữ và trẻ em gái và bạo lực trên cơ sở giới. Các dịch vụ chăm sóc người cao tuổi sẽ được thiết kế để giảm bớt nhiệm vụ chăm sóc gia đình của phụ nữ và đáp ứng nhu cầu đa dạng của phụ nữ cao tuổi.
45. Tăng cường bình đẳng giới trong việc ra quyết định và lãnh đạo. Các hoạt động của ADB nhằm hỗ trợ cải cách luật pháp, thể chế và quản trị sẽ khám phá các biện pháp để loại bỏ các điều khoản phân biệt đối xử về giới, tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong việc phân bổ nguồn lực công và ra quyết định, đồng thời hỗ trợ lãnh đạo ở tất cả các cấp.
46. Giảm nghèo về thời gian của phụ nữ. ADB sẽ thực hiện đầu tư vào các dịch vụ cơ sở hạ tầng như nước và vệ sinh, điện khí hóa nông thôn, đường giao thông nông thôn, bếp sạch và khí sinh học, cũng như công nghệ sản xuất cây trồng và thực phẩm để giúp giảm bớt gánh nặng và thời gian liên quan đến quản lý sinh kế và công việc chăm sóc và gia đình không được trả lương. An toàn và di chuyển cho phụ nữ sẽ được xem xét khi thiết kế cơ sở hạ tầng đô thị và nông thôn.
47. Tăng cường khả năng chống chịu của phụ nữ trước những cú sốc bên ngoài. ADB sẽ hỗ trợ các DMC trong việc lồng ghép giới vào các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu, đồng thời khai thác khả năng tiếp cận của phụ nữ với công việc xanh, công nghệ thông minh với khí hậu và tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến khí hậu. Để bảo vệ phụ nữ trong các hộ gia đình có thu nhập thấp và dễ bị tổn thương trước các cuộc khủng hoảng kinh tế, lương thực và các cuộc khủng hoảng khác, ADB sẽ theo đuổi hỗ trợ xã hội có mục tiêu và lập ngân sách công phù hợp với giới. ng.

### C. Tackling Climate Change, Building Climate and Disaster Resilience, and Enhancing Environmental Sustainability

48. Mở rộng quy mô hỗ trợ để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và suy thoái môi trường. ADB sẽ đảm bảo rằng các cân nhắc về biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và môi trường được lồng ghép đầy đủ trong các chiến lược hoạt động của mình; lập trình đất nước; và các tài liệu thiết kế, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án. Nó sẽ tạo điều kiện cho các DMC tiếp cận với các công nghệ sạch hơn và thông minh hơn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xanh và tiếp tục sàng lọc các dự án của mình một cách chặt chẽ về các rủi ro liên quan đến khí hậu và thiên tai.
49. Mục tiêu hoạt động khí hậu. Dựa trên thành tích mạnh mẽ của mình trong việc lồng ghép giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu vào thiết kế dự án, 75% số hoạt động đã cam kết của ADB (tính theo trung bình 3 năm, bao gồm cả hoạt động có chủ quyền và không thuộc chính phủ) sẽ hỗ trợ giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu bởi 2030. Tài trợ khí hậu từ nguồn lực riêng của ADB sẽ đạt 80 tỷ USD lũy kế từ năm 2019 đến năm 2030.<sup>32</sup>
50. Đẩy nhanh phát triển phát thải khí nhà kính thấp. ADB sẽ mở rộng quy mô hỗ trợ giảm nhẹ biến đổi khí hậu bằng cách ưu tiên đầu tư cho năng lượng phát thải KNK thấp, thực hiện các chiến lược giao thông đô thị và giao thông bền vững, đồng thời khuyến khích các DMC chuyển sang con đường phát triển phát thải KNK thấp phù hợp với những đóng góp được xác định ở cấp quốc gia theo Thỏa thuận Paris . ADB sẽ theo đuổi điều này thông qua việc sử dụng có chọn lọc nguồn vốn ưu đãi, tham gia nhiều hơn với khu vực tư nhân và hỗ trợ cho các hình thức PPP đổi mới. ADB cũng sẽ tạo điều kiện tiếp cận nguồn tài chính carbon thông qua thị trường carbon trong nước và / hoặc quốc tế để khuyến khích các khoản đầu tư giảm thiểu.
51. Đảm bảo một cách tiếp cận toàn diện để xây dựng khả năng chống chịu với khí hậu và thiên tai. ADB sẽ hỗ trợ các DMC trong việc phát triển các phương pháp tiếp cận tổng hợp để thích ứng với biến đổi khí hậu và cải thiện khả năng chống chịu với thiên tai và khí hậu. Các biện pháp sẽ bao gồm quản lý sử dụng đất nhạy cảm với rủi ro, quản lý rủi ro lũ lụt tổng hợp, thiết kế cơ sở hạ tầng thích ứng với khí hậu và thiên tai, đa dạng hóa sinh kế trước các yếu tố của biến đổi khí hậu trong dài hạn và tăng cường hệ thống cảnh báo sớm. ADB sẽ cung cấp hỗ trợ để ứng phó với thiên tai, bao gồm hỗ trợ để xây dựng trở lại tốt hơn. Nó sẽ tăng cường khả năng sẵn sàng tài chính của các DMC để ứng phó với thiên tai thông qua các công cụ như tài trợ dự phòng dựa trên chính sách và bảo hiểm thiên tai.<sup>33</sup> Nó cũng sẽ hỗ trợ việc lồng ghép quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với khí hậu vào các kế hoạch phát triển và ngân sách, phát triển năng lực liên quan, và tiếp cận kiến thức. Đảm bảo tính bền vững của môi trường.
52. ADB sẽ (i) hỗ trợ các DMC trong việc cải thiện quản lý môi trường của họ, bao gồm các nỗ lực cải thiện chất lượng không khí và nước; và (ii) đầu tư vào việc bảo tồn và phục hồi vốn tự nhiên. Nó sẽ tăng cường lập kế hoạch và thiết kế dự án nhạy cảm với môi trường để ngăn chặn sự suy thoái hệ sinh thái và giảm thiểu tác động ô nhiễm. ADB sẽ theo đuổi điều này thông qua nhiều cách tiếp cận, bao gồm sử dụng các khoản thanh toán cho các dịch vụ hệ sinh thái, các giải pháp dựa vào thiên nhiên (ví dụ: trồng rừng ngập mặn để chống lại triều cường và mực nước biển dâng) và các phương pháp tiếp cận do cộng đồng dẫn dắt.
53. Tăng cường tập trung vào mối quan hệ an ninh nước - lương thực - năng lượng. ADB sẽ hỗ trợ các DMC trong việc đảm bảo an ninh nguồn nước tổng thể bằng cách hiểu sâu hơn về mối liên kết và đánh đổi giữa nhu cầu an ninh lương thực và năng lượng ở cấp độ dự án, ngành và quốc gia. ADB sẽ tăng cường hỗ trợ quản lý tổng hợp tài nguyên nước để đáp ứng các nhu cầu cạnh tranh về nước một cách công bằng, bền vững và hiệu quả. ADB cũng sẽ

giúp (i) cải thiện các hoạt động nông nghiệp, bao gồm việc sử dụng các công nghệ dự báo thời tiết và mô hình khí hậu đáng tin cậy; (ii) thúc đẩy năng lượng sử dụng ít nước hơn, chẳng hạn như năng lượng mặt trời và gió; và (iii) thúc đẩy cung cấp nước và vệ sinh tiết kiệm năng lượng..

#### D. Biến các đô thị thành nơi đáng sống hơn

54. Cung cấp các giải pháp tích hợp. Để giúp xây dựng các thành phố đáng sống xanh, cạnh tranh, chống chịu và hòa nhập, ADB sẽ theo đuổi các dự án xuyên suốt nhằm thúc đẩy sức khỏe đô thị, di chuyển đô thị, bình đẳng giới và bền vững môi trường. Các dự án của ADB sẽ tập trung vào giải quyết vấn đề an ninh nguồn nước và bảo tồn môi trường để cung cấp các dịch vụ cấp nước, vệ sinh và xử lý chất thải với giá cả phải chăng, an toàn và hiệu quả. Nó sẽ hỗ trợ các phương tiện giao thông công cộng khối lượng lớn như tàu điện ngầm và hệ thống xe buýt liên kết với đường dành cho người đi bộ và xe đạp để mọi người, bao gồm cả người già và người khuyết tật, có thể chuyển đổi dễ dàng và an toàn từ phương thức giao thông này sang phương thức giao thông khác. ADB sẽ hỗ trợ các thành phố trong việc phát triển các thể chế, chính sách phù hợp và tạo điều kiện cho môi trường trở nên cạnh tranh và hiệu quả hơn. Các dự án do ADB tài trợ sẽ nhằm thúc đẩy một môi trường đô thị an toàn và lành mạnh cho tất cả người dân.
55. Hỗ trợ kinh phí cho các thành phố. ADB sẽ giúp các thành phố khám phá mới và mở rộng các nguồn tài trợ hiện có, bao gồm thông qua thuế tài sản, phí tiện ích hoặc phí hành chính, và chuyển giao liên chính phủ có thể dự đoán được. Nó sẽ hỗ trợ chính quyền địa phương và các công ty trong việc phát hành trái phiếu đô thị hoặc trái phiếu dự án và khám phá các hình thức PPP.
56. Tăng cường quy hoạch đô thị có sự tham gia và bao trùm. ADB sẽ hỗ trợ quản lý thành phố trong việc định hướng đầu tư và phát triển các quy hoạch đô thị tổng hợp dựa trên nhu cầu của địa phương. ADB sẽ xem xét các nhu cầu khác nhau của tất cả những người sống, làm việc và học tập tại các thành phố thông qua các quy trình có sự tham gia của các doanh nghiệp, học viện và CSO. ADB sẽ hợp tác với các bên liên quan và các nhà cung cấp dịch vụ để cải thiện các kế hoạch ngành, mức độ tín nhiệm của thể chế, thiết kế và phân phối dự án cũng như tính bền vững của các dịch vụ.
57. Tăng khả năng chống chịu với khí hậu và quản lý thiên tai. Để tăng khả năng chống chịu của các thành phố, ADB sẽ thúc đẩy việc lồng ghép các vấn đề về biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai vào các quá trình quy hoạch đô thị. Nó sẽ xây dựng năng lực để sẵn sàng ứng phó với thiên tai hiệu quả bằng cách tăng cường các hệ thống cảnh báo sớm và kế hoạch ứng phó khẩn cấp để tránh thiệt hại về nhân mạng..

#### E. Thúc đẩy phát triển nông thôn và an toàn thực phẩm

58. Nâng cao khả năng kết nối thị trường và liên kết chuỗi giá trị nông sản. ADB sẽ tập trung vào đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng chợ và các trung tâm hậu cần nông nghiệp để cho phép tích hợp nhiều nhà sản xuất, doanh nghiệp nông nghiệp và người tiêu dùng hơn vào hệ thống lương thực quốc gia, khu vực và toàn cầu. Giảm tổn thất sau thu hoạch và thúc đẩy gia tăng giá trị nông nghiệp sẽ giúp tăng thu nhập nông thôn và tăng cường an ninh lương thực. ADB cũng sẽ giúp các DMC tăng cường kết nối và tính di động giữa các khu vực nông thôn và thành thị.
59. Tăng năng suất nông nghiệp và an ninh lương thực. ADB sẽ giúp các DMC tăng năng suất nông nghiệp và giảm nghèo bằng cách thúc đẩy thu nhập từ nông trại và phi nông nghiệp. Nó sẽ thúc đẩy việc áp dụng các công nghệ tiên tiến như các ứng dụng vệ tinh và máy bay không

người lái hỗ trợ để tăng hiệu quả tưới tiêu và đảm bảo sử dụng bền vững tài nguyên đất và nước. ADB sẽ thúc đẩy việc sử dụng các thực hành nông nghiệp thông minh với khí hậu, bao gồm các giống cây trồng chịu được lũ lụt và hạn hán và hệ thống tưới nhỏ giọt. Hỗ trợ của ADB sẽ cải thiện các tiêu chuẩn quản lý tài nguyên thiên nhiên bằng cách thực hiện các dự án cải tạo đất, tái trồng rừng và quản lý lưu vực để giảm xói mòn đất và cải thiện đa dạng sinh học.

60. Tăng cường an toàn thực phẩm. ADB sẽ giúp các DMC xây dựng và thực hiện các chính sách và tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, xây dựng các phòng thí nghiệm kiểm soát chất lượng và sử dụng CNTT-TT để cải thiện việc theo dõi và truy xuất nguồn gốc thực phẩm. Nó sẽ hỗ trợ đào tạo và giáo dục, các chương trình tiếp cận cộng đồng và sự tuân thủ tự nguyện của tất cả các bên liên quan. nông dân, các ngành công nghiệp và người tiêu dùng.

#### F. Tăng cường quản trị và tăng cường năng lực thể chế

61. Hỗ trợ cải cách quản lý công và ổn định tài chính. Quản trị tốt và năng lực thể chế mạnh là cơ sở để phát triển đất nước. ADB sẽ giúp các DMC cải thiện quản trị và tạo môi trường thuận lợi cho tăng trưởng bền vững bằng cách tăng cường chất lượng và năng lực của các tổ chức công để thực hiện cải cách chính sách và thúc đẩy phát triển khu vực tư nhân. Thông qua cho vay dựa trên chính sách (PBL), cho vay dựa trên kết quả, cho vay dự án và hỗ trợ kỹ thuật, ADB sẽ tiếp tục hỗ trợ các cải cách trong chi tiêu công; thu ngân sách, bao gồm cả hệ thống thuế và việc thực thi; và thị trường vốn. ADB sẽ hỗ trợ các nỗ lực của chính phủ nhằm xóa bỏ tham nhũng và tăng cường các hoạt động chống rửa tiền. Nó cũng sẽ giúp các quốc gia tuân thủ các sáng kiến quốc tế về minh bạch thuế. ADB sẽ giúp các quốc gia xây dựng khả năng phục hồi và ứng phó kịp thời với các cú sốc kinh tế, phối hợp chặt chẽ với các đối tác phát triển như Quỹ Tiền tệ Quốc tế.
62. Tăng cường cung cấp dịch vụ. ADB sẽ thúc đẩy việc cung cấp các dịch vụ công hiệu quả, kịp thời và không có tham nhũng để hỗ trợ trách nhiệm giải trình cao hơn đối với các dịch vụ được cung cấp. Nó sẽ sử dụng CNTT-TT nhiều hơn để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công. Nó sẽ hỗ trợ các cải cách liên quan đến chính sách, quy định và thuế quan nhằm thúc đẩy tính bền vững tài chính và vận hành và bảo trì hiệu quả cơ sở hạ tầng và các dịch vụ khác. ADB sẽ làm việc với các DNNN và các tổ chức địa phương đang chiếm tỷ trọng lớn hơn trong cung cấp dịch vụ công để cải thiện năng lực quản lý tài chính và quản trị nội bộ của họ, giúp họ tiếp cận nguồn tài chính theo các điều kiện và điều kiện thương mại.
63. Tăng cường năng lực và tiêu chuẩn. ADB sẽ duy trì các biện pháp bảo vệ môi trường và xã hội, tuân thủ các tiêu chuẩn về mua sắm và quản lý tài chính, đồng thời thực hiện các biện pháp chống tham nhũng trong tất cả các dự án và chương trình của ADB. Nó sẽ góp phần duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn trong cộng đồng phát triển quốc tế. ADB sẽ hỗ trợ các DMC trong việc tiến hành tái thiết và xây dựng hệ thống quốc gia trong các lĩnh vực này. ADB cũng sẽ tiếp tục giúp các cơ quan thực thi và triển khai tăng cường năng lực của họ để lập kế hoạch, thiết kế, tài trợ và thực hiện các dự án của ADB, bao gồm cả việc áp dụng công nghệ tiên tiến, giảm chi phí vòng đời, đảm bảo khả năng tài chính của các khoản đầu tư, và việc duy trì các tài sản cơ sở hạ tầng.

#### G. Fostering Regional Cooperation and Integration

64. Tăng cường kết nối và khả năng cạnh tranh. ADB sẽ cải thiện kết nối trong khu vực và nâng cao khả năng cạnh tranh của các DMC bằng cách giải quyết các nhu cầu về cơ sở hạ tầng xuyên biên giới. Nó sẽ hỗ trợ đối thoại chính sách và phối hợp giữa các DMC để chuyển các hành lang vận tải thành hành lang thương mại và kinh tế. Liên kết vận tải đa phương thức và kết nối lĩnh vực năng lượng sẽ được tăng cường giữa các tiểu vùng. Đặc biệt chú ý đến nhu



cầu của các nền kinh tế không giáp biển và các đảo nhỏ. Hỗ trợ của ADB sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia của các DMC vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Các hoạt động của RCI sẽ thúc đẩy thương mại nông nghiệp và du lịch khu vực.

65. Thúc đẩy hàng hóa công cộng trong khu vực. ADB sẽ tăng cường hỗ trợ cho hàng hóa công cộng trong khu vực và các hành động tập thể nhằm giảm thiểu rủi ro xuyên biên giới liên quan đến biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, an ninh năng lượng và nước cũng như các bệnh truyền nhiễm và truyền nhiễm. Điều này sẽ đòi hỏi sự hợp tác khu vực nhiều hơn trong các lĩnh vực như tài trợ rủi ro thiên tai, phát triển lưu vực, chính sách y tế, tiêu chuẩn vệ sinh và kiểm dịch động thực vật và kiểm dịch.
66. Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính. ADB sẽ tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài chính bằng cách phát triển thị trường trái phiếu khu vực, tạo điều kiện thuận lợi cho các khuôn khổ chung trong các quy định và giám sát tài chính, đồng thời thúc đẩy các biện pháp nhằm hài hòa các giao dịch tài chính xuyên biên giới. ADB sẽ hỗ trợ các phương pháp tiếp cận chung của các DMC nhằm thúc đẩy sự ổn định kinh tế và tài chính trong khu vực. Nó sẽ giúp các DMC tham gia vào các diễn đàn toàn cầu và khu vực về minh bạch thuế, về các hoạt động chống rửa tiền và tài trợ chống khủng bố.
67. Tăng cường các sáng kiến tiểu vùng. Kể từ đầu những năm 1990, ADB đã thúc đẩy nhiều nền tảng hợp tác tiểu vùng khác nhau như Chương trình Tiểu vùng Mekong mở rộng (GMS), Chương trình Hợp tác Kinh tế Khu vực Trung Á (CAREC) và Chương trình Hợp tác Kinh tế Tiểu vùng Nam Á (SASEC). ADB đã tham gia với Diễn đàn các đảo Thái Bình Dương và ASEAN. Thông qua các sáng kiến này, ADB sẽ mở rộng đối thoại chính sách trong các lĩnh vực như chuỗi giá trị nông nghiệp, giáo dục, phát triển kỹ năng, thị trường lao động và dịch vụ y tế. Nó sẽ tạo điều kiện cho việc chia sẻ kiến thức và hợp tác giữa các tiểu vùng, đồng thời nó sẽ hoạt động với các sáng kiến quốc tế và khu vực mới nổi.

## VII. MỞ RỘNG CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KHU VỰC TƯ NHÂN

68. Tăng cường hoạt động của khu vực tư nhân để hỗ trợ bảy ưu tiên hoạt động. ADB sẽ mở rộng và mở rộng các hoạt động của khu vực tư nhân để hỗ trợ bảy ưu tiên hoạt động. Khu vực tư nhân huy động các nguồn lực để phát triển; tạo công ăn việc làm; giúp thúc đẩy sự đổi mới và hiệu quả trong các DMC; và đưa người nghèo, phụ nữ và các nhóm dễ bị tổn thương vào nền kinh tế chính. Khu vực tư nhân cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết những khoảng trống thị trường lớn tồn tại trên khắp Châu Á và Thái Bình Dương từ tài trợ thương mại ngắn hạn đến tài trợ trung hạn cho DNVVN.<sup>3</sup> Nguồn lực tư nhân cũng sẽ cần thiết để đáp ứng nhu cầu tài chính dài hạn khổng lồ cho cơ sở hạ tầng ở vùng miền.
69. Mục tiêu hoạt động của khu vực tư nhân. Các hoạt động trong khu vực tư nhân của ADB sẽ đạt một phần ba số hoạt động của ADB vào năm 2024.
70. Nhiệm vụ kép của ADB. Các hoạt động của khu vực tư nhân của ADB sẽ giúp lấp đầy khoảng trống thị trường trong khu vực và đóng góp vào khu vực tư nhân năng động hơn, mang lại kết quả phát triển vững chắc. ADB sẽ theo đuổi tác động phát triển như là mục tiêu chính trong các hoạt động của khu vực tư nhân. Nó cũng sẽ tìm cách đảm bảo lợi nhuận và tính bền vững thương mại - lưu ý rằng thành công thương mại tương quan với kết quả phát triển.
71. Sự bổ sung của các hoạt động trong khu vực tư nhân của ADB. Các nhà đầu tư trong khu vực tư nhân chọn làm việc với các tổ chức tài chính phát triển như ADB vì những thực hiện này có thể giúp cải thiện các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và quản trị; cung cấp các khoản tài chính không có sẵn trên thị trường với các điều kiện hợp lý; cải thiện kết quả thiết kế và phát triển dự án; và các rủi ro nhận thức được tối thiểu.<sup>37</sup> ADB sẽ tìm cách tận dụng hơn nữa những lợi thế này. Bên cạnh việc cung cấp nguồn tài chính của riêng mình, ADB sẽ huy động số tiền lớn hơn từ nỗ lực thúc đẩy tính bền vững thương mại thông qua các tiêu chuẩn cao về quản trị doanh nghiệp, tính liêm chính, minh bạch và các biện pháp bảo vệ xã hội và môi trường; và những thất bại của thị trường quảng cáo mà không làm biến dạng những thị trường đó.
72. Chuẩn bị các dự án khu vực tư nhân có khả năng ngân hàng. ADB sẽ hỗ trợ chuẩn bị các dự án có khả năng ngân hàng có thể thu hút nguồn vốn từ khu vực tư nhân bằng cách (i) tiến hành ươm tạo và chuẩn bị dự án; (ii) triển khai thêm vốn cổ phần vào các công ty, dự án và tổ chức tài chính; (iii) giúp các dự án trở nên khả thi thông qua sự tham gia của ADB, TA, tài chính hỗn hợp (với các quỹ ưu đãi và các quỹ ủy thác khác), và các công cụ khác như các cơ sở tài trợ khoảng cách khả năng tồn tại dự phòng; (iv) thử nghiệm thí điểm các cách tiếp cận, mô hình và công nghệ mới; và (v) cải thiện hồ sơ rủi ro của các dự án sử dụng các sản phẩm quản lý rủi ro và nâng cao tín dụng của ADB.
73. Mở rộng phạm vi bao phủ của lĩnh vực cơ sở hạ tầng và đa dạng hóa sang các lĩnh vực khác. ADB sẽ tiếp tục thúc đẩy sự tham gia của khu vực tư nhân vào cơ sở hạ tầng thông qua tài trợ của doanh nghiệp và dự án. Các hoạt động của khu vực tư nhân sẽ mở rộng hỗ trợ cho (i) năng lượng tái tạo và các lĩnh vực cơ sở hạ tầng khác như giao thông vận tải, đặc biệt là giao thông đô thị; (ii) tài chính liên quan đến nước, vệ sinh và chất thải để hỗ trợ các thành phố đáng sống; và (iii) các công nghệ truyền thông mới hướng tới các vùng sâu vùng xa và các

nhóm dân cư. ADB sẽ mở rộng quy mô tài chính cho kinh doanh nông nghiệp. Nó cũng sẽ hỗ trợ các lĩnh vực xã hội, chẳng hạn như y tế và giáo dục, thông qua các liên doanh tư nhân tập trung vào các mô hình mới và các giải pháp giá cả phải chăng..

74. Mở rộng phạm vi địa lý. ADB sẽ mở rộng hoạt động của khu vực tư nhân ở các thị trường mới và cận biên, bao gồm các thị trường đầy thách thức như FCAS và SIDS. Trong quá trình này, ADB sẽ xem xét các quy mô thương vụ nhỏ hơn với rủi ro tiềm ẩn và tác động phát triển cao hơn, bao gồm cả các mô hình kinh doanh toàn diện.
75. Hỗ trợ hòa nhập tài chính nhiều hơn. Các hoạt động trong khu vực tư nhân của ADB sẽ phát triển lĩnh vực tài chính trong các DMC để đạt được sự bao trùm hơn về tài chính; bình đẳng giới; tạo việc làm; và tiếp cận với nhà ở giá cả phải chăng, bảo hiểm và tiết kiệm. Để giải quyết những thiếu hụt về tài chính ngắn hạn, ADB sẽ tăng cường hỗ trợ các ngân hàng và tổ chức tài chính phi ngân hàng trong các DMC để giúp nâng cao năng lực, chất lượng và khả năng tiếp cận của họ - đặc biệt là đối với những người có thu nhập thấp. ADB sẽ mở rộng việc sử dụng và tiếp cận các chương trình lĩnh vực tài chính khác nhau của mình, chẳng hạn như tài trợ thương mại, tài trợ chuỗi cung ứng và tài chính vi mô.
76. Tăng cường khu vực tài chính và thị trường vốn. Để giải quyết những lỗ hổng trong tài chính trung và dài hạn, ADB - thông qua các hoạt động của khu vực tư nhân cũng như các hoạt động PBL, TA, phát triển năng lực và kiến thức của chính phủ - sẽ giúp phát triển thị trường trái phiếu, đặc biệt là trái phiếu dự án, bao gồm cả thông qua tăng cường tín dụng trực tiếp và bảo lãnh phát hành. ADB sẽ theo đuổi sự hợp tác nhiều hơn với Sáng kiến Thị trường Trái phiếu Châu Á ASEAN + 3 và Cơ sở Đầu tư và Bảo lãnh Tín dụng.
77. Sử dụng quỹ cổ phần tư nhân để mở rộng phạm vi tiếp cận. Các quỹ đầu tư tư nhân là một phương thức quan trọng đối với sự hỗ trợ của ADB do các quỹ này mang lại hiệu quả đòn bẩy và huy động to lớn. ADB sẽ tập trung vào cơ sở hạ tầng, lĩnh vực tài chính và biến đổi khí hậu.
78. Mở rộng hỗ trợ cho các quan hệ đối tác công tư. ADB sẽ mở rộng hỗ trợ cho các hình thức PPP bằng cách (i) hỗ trợ vận động chính sách và nâng cao năng lực; (ii) giúp thiết lập môi trường thuận lợi; (iii) cung cấp dịch vụ tư vấn giao dịch; (iv) hỗ trợ phát triển, cấu trúc và chuẩn bị dự án; và (v) cung cấp tài chính cho dự án thông qua các khoản cho vay có chính phủ và không có chính phủ. Với tư cách là nhà phát triển dự án, ADB sẽ mở rộng quy mô các dịch vụ tư vấn giao dịch của mình để giúp khách hàng cấu trúc các mối quan hệ đối tác công - tư và phát triển các đường ống dự án mạnh mẽ.
79. Sử dụng cách tiếp cận Một ADB. Các hoạt động của khu vực tư nhân của ADB sẽ dựa trên các hoạt động của khu vực công để cung cấp các giải pháp tích hợp. Các hoạt động của khu vực công (cả cho vay dự án và PBL) có thể bổ sung cho hoạt động của khu vực tư nhân bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân phát triển thịnh vượng hoặc bằng cách chuẩn bị cho các DNNN tài trợ thương mại. ADB sẽ cung cấp các nguồn lực tập trung vào khu vực công, khu vực tư nhân và PPP để cung cấp một gói giải pháp toàn diện cho các DMC của mình.
80. Hiện diện trường lớn hơn. Xem xét sự lan rộng về địa lý của các hoạt động trong khu vực tư nhân, ADB sẽ bổ trí thêm nhân viên hoạt động của khu vực tư nhân trong các cơ quan đại diện thường trú và tăng cường đào tạo và hỗ trợ cho các giám đốc quốc gia và nhân viên trong lĩnh vực này..

## VIII. THÚC ĐẨY VÀ HUY ĐỘNG

# CÁC NGUỒN TÀI CHÍNH CHO PHÁT TRIỂN

84. Xây dựng quan hệ đối tác mạnh mẽ để huy động nguồn lực. Xây dựng quan hệ đối tác mạnh mẽ với các thể chế đa dạng, chẳng hạn như các tổ chức tài chính tư nhân và công cộng, các đối tác phát triển truyền thống và mới, sẽ là trọng tâm chính của Chiến lược 2030 nhằm huy động nhiều nguồn lực hơn cho các hoạt động có chủ quyền và phi chính phủ của ADB. Một thước đo chính cho sự thành công của ADB sẽ là khối lượng và chất lượng của các nguồn lực bổ sung mà ADB huy động được ngoài nguồn tài chính của chính mình.

85. Sử dụng các sản phẩm nâng cao tín dụng, bao gồm các khoản vay B, bảo lãnh rủi ro một phần, bảo lãnh tín dụng một phần, chuyển giao rủi ro của các khoản rủi ro của ADB cho các công ty bảo hiểm, và các thỏa thuận chia sẻ rủi ro trong tài trợ thương mại, để huy động vốn tư nhân. Nó cũng sẽ sử dụng sự pha trộn độc đáo của kiến thức tài chính khu vực tư nhân và các mối quan hệ chủ quyền sâu sắc để cung cấp các giải pháp sáng tạo.

86. Bảo lãnh phát hành và hợp vốn. ADB sẽ bảo lãnh và sau đó cung cấp vốn cho các dự án lớn, kể cả bằng nội tệ, để đảm bảo nguồn tài chính sẵn có cho các nhà tài trợ dự án.

87. Mở rộng quan hệ đối tác với các nhà đầu tư tổ chức. Để tối đa hóa cơ hội huy động vốn tư nhân dài hạn, ADB sẽ mở rộng quan hệ đối tác với các nhà đầu tư tổ chức, chẳng hạn như các công ty bảo hiểm và hưu trí trong và ngoài châu Á. Dựa trên thành công của Quỹ Cơ sở hạ tầng Khu vực Tư nhân Hàng đầu Châu Á (hiện đang có vốn đầu tư từ Nhật Bản), ADB sẽ mở rộng các nền tảng để quản lý các quỹ của bên thứ ba. Các nền tảng như vậy sẽ đồng tài trợ cho các hoạt động trong khu vực tư nhân của ADB, dựa trên việc lựa chọn và quản lý giao dịch của ADB

88. Mục tiêu đồng tài trợ dài hạn cho các hoạt động của khu vực tư nhân. ADB sẽ đặt mục tiêu tăng đáng kể đồng tài trợ dài hạn vào năm 2030, với mỗi 1 đô la tài trợ cho các hoạt động của khu vực tư nhân tương ứng với 2,50 đô la đồng tài trợ dài hạn.

89. Huy động tài chính từ các nguồn thương mại. ADB sẽ tăng cường nỗ lực huy động tài trợ từ các nhà đồng tài trợ và nhà đầu tư tư nhân và tăng đòn bẩy tài chính của chính mình. Nó sẽ tìm kiếm các cơ hội đồng tài trợ, đặc biệt là trong các hoạt động cơ sở hạ tầng nơi nhu cầu tài chính cao. ADB sẽ chủ động

90. Thúc đẩy các khoản đầu tư thông qua quan hệ đối tác công tư. Thông qua nỗ lực mở rộng quy mô hỗ trợ cho các hình thức PPP (đoạn 78), ADB sẽ giúp các quốc gia huy động nhiều nguồn tài chính hơn. Hỗ trợ của ADB cho việc phát triển, cấu trúc và chuẩn bị các dự án PPP có khả năng ngân hàng sẽ giúp tạo ra nhiều cơ hội hơn cho sự tham gia và đầu tư của khu vực tư nhân. ADB sẽ tăng cường sử dụng Cơ sở Chuẩn bị Dự án Châu Á Thái Bình Dương (hiện do Úc, Canada và Nhật Bản hỗ trợ) và các cơ sở phát triển dự án khác để hỗ trợ các hoạt động chuẩn bị dự án PPP.

91. Huy động tài chính từ các nguồn ưu đãi. Việc huy động tài chính ưu đãi từ các đối tác song phương và đa phương, bao gồm Quỹ Khí hậu Xanh, Quỹ Đầu tư Khí hậu và Quỹ Môi trường Toàn cầu, vẫn là một thành phần chính trong nỗ lực huy động nguồn lực của ADB. Tài chính ưu đãi là một công cụ quan trọng cho các DMC để tài trợ cho các dự án trong khi đảm bảo tính bền vững của nợ. Dựa trên thành tích thành công trong việc quản lý các nguồn tài chính ưu đãi kết hợp từ Quỹ Công nghệ Sạch và Quỹ Khí hậu Canada cho Khu vực Tư nhân ở Châu Á, 40 ADB sẽ sử dụng có chọn lọc các nguồn lực ưu đãi để xúc tác các nguồn lực tư nhân nhằm hỗ trợ các dự án có tác động phát triển cao khi có tiềm năng trình diễn, nhân rộng, mở rộng quy mô và tính bền vững thương mại phù hợp với các nguyên tắc đã thống nhất.

92. Mở rộng hợp tác với các đối tác mới và đang phát triển. ADB sẽ mở rộng quan hệ đối tác với các cơ sở nhân đạo và từ thiện. Các giải pháp tài trợ sáng tạo sẽ được khám phá để tăng cường sự sẵn có của các nguồn lực cho các dự án. ADB sẽ tăng cường hợp tác với các đối tác đa phương mới như Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng Châu Á và Ngân hàng Phát triển Mới.

93. Tăng thêm nguồn lực cho các quỹ ủy thác của ADB. ADB sẽ tìm kiếm thêm các nguồn tài trợ cho các quỹ ủy thác của một hoặc nhiều nhà tài trợ.<sup>42</sup> Nó sẽ đảm bảo các trái phiếu năng lượng sạch và hiệu quả. Nó sẽ tiếp tục khám phá các trái phiếu SDG và tài chính Hồi giáo để huy động vốn cho các hoạt động của mình.

94. Cải thiện môi trường kinh doanh để thúc đẩy đầu tư tư nhân. ADB sẽ giúp các DMC phát triển một môi trường chính sách thuận lợi và cơ sở hạ tầng chất lượng cần thiết để thu hút đầu tư của khu vực tư nhân thông qua tư vấn chính sách, hỗ trợ kỹ thuật, PBL và cho vay dự án. Các phân tích cập nhật về các hạn chế thị trường quan trọng đạt được thông qua hoạt động của khu vực tư nhân sẽ cung cấp thông tin cho các can thiệp của khu vực công trong các lĩnh vực này.

95. Tăng cường huy động nguồn lực trong nước. Đầu tư công do ngân sách chính phủ tài trợ là phương tiện chủ đạo để tài trợ cho cơ sở hạ tầng và dịch vụ công. Để huy động thêm các nguồn lực trong nước, ADB sẽ tiếp tục hỗ trợ các chính phủ DMC trong việc tăng cường hệ thống quản lý thu và chi của họ. ADB cũng sẽ giúp tăng cường tính minh bạch và quản lý nợ của họ để đảm bảo tính bền vững của khoản nợ với sự phối hợp của các đối tác phát triển khác. Sự hỗ trợ của ADB dành cho các DMC trong việc phát triển các tổ chức tài chính và thị trường vốn sẽ giúp kênh tiết kiệm của khu vực hiệu quả hơn cho các khoản đầu tư hiệu quả. Việc ADB mở rộng hoạt động nội tệ sẽ giúp phát triển thị trường nội tệ và giảm rủi ro cũng như triển khai hiệu quả các nguồn lực này cho các dự án đầu tư tài trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật để phát triển năng lực, chuẩn bị dự án và công tác kiến trúc. Trong tương tác chặt chẽ với các bên đóng góp quỹ, ADB sẽ sử dụng các nguồn lực này một cách chiến lược để thúc đẩy đổi mới, nâng cao chất lượng dự án và cung cấp hỗ trợ quan trọng cho việc thực hiện dự án.

96. Sử dụng các công cụ đổi mới để tài trợ riêng của ADB. Là một phần của nỗ lực huy động, ADB, thông qua các hoạt động ngân quỹ của mình, sẽ tiếp tục sử dụng các công cụ đổi mới như trái phiếu xanh, trái phiếu nước.

---

# IX. TĂNG CƯỜNG DỊCH VỤ KIẾN THỨC

98. Vai trò của ADB như một tổ chức tri thức. Với những thay đổi nhanh chóng ở Châu Á và Thái Bình Dương và thực tế là hầu hết các DMC đã đạt được trạng thái thu nhập trung bình, sự phù hợp liên tục của ADB sẽ ngày càng phụ thuộc vào vai trò của nó như một tổ chức tri thức. Kiến thức ngầm của ADB được đưa vào các dự án và chương trình của mình. Kiến thức chuyên sâu của nó được cung cấp thông qua các sản phẩm và dịch vụ khác nhau như các ấn phẩm, diễn đàn và TA. Ngay cả khi các DMC có thể khai thác các nguồn tài chính khác, các khách hàng thường chuyển sang ADB để có các tiêu chuẩn cao trong thiết kế và thực hiện dự án; chuyển giao công nghệ và thực hành tốt; và nói chung là sự chia sẻ kiến thức, kỹ năng và chuyên môn được tích lũy trong hơn 50 năm của ADB làm việc cùng với các DMC.

99. Tăng cường vai trò cung cấp kiến thức của ADB. ADB sẽ hợp tác chặt chẽ với các DMC để xác định nhu cầu của họ và sản xuất các sản phẩm và dịch vụ tri thức phù hợp nhất. ADB cũng sẽ nhìn về phía trước để tạo ra, nắm bắt và chia sẻ kiến thức nhằm đón đầu các nhu cầu DMC mới nổi và trong tương lai. Nó sẽ khuyến khích nhân viên tích hợp những kiến thức tốt nhất hiện có với xây dựng năng lực thể chế và tài chính trong suốt chu trình hoạt động. ADB sẽ cải thiện việc nắm bắt kiến thức ngầm, bao gồm các bài học kinh nghiệm trong suốt chu trình dự án, đồng thời phân bổ TA và các nguồn lực khác một cách chiến lược và đầy đủ để hỗ trợ cung cấp kiến thức. Nó cũng sẽ sử dụng bằng chứng và phát hiện từ các đánh giá độc lập và tự đánh giá khi thiết kế các chương trình và dự án mới. Việc sử dụng các nguồn hỗ trợ kỹ thuật để hỗ trợ tạo tri thức sẽ được xem xét hàng năm. Các nhóm ngành và chuyên đề sẽ được khuyến khích theo đuổi quỹ ủy thác để củng cố kiến thức của họ.

100. Đảm bảo vai trò chủ động hơn cho nghiên cứu. Kiến thức và nghiên cứu dựa trên bằng chứng của ADB sẽ nâng cao hiểu biết và nhận thức về các lĩnh vực và lĩnh vực quan trọng để hành động và hỗ trợ các chính sách và cải cách tốt của các DMC. ADB sẽ tăng cường hơn nữa năng lực nghiên cứu của mình và cung cấp tư vấn chính sách chất lượng cao cho các DMC. Các sản phẩm nghiên cứu của ADB cũng sẽ đóng góp vào các cuộc thảo luận về phát triển toàn cầu bằng cách đưa ra các quan điểm từ Châu Á và Thái Bình Dương.

101. Tăng cường năng lực thể chế của các nước thành viên đang phát triển. ADB sẽ tiếp tục làm việc với các quan chức chính phủ DMC để tăng cường khả năng của họ trong việc giải quyết các vấn đề phát triển và thực hiện các dự án. Nó sẽ kết nối các quan chức của DMC, khu vực tư nhân, xã hội dân sự và học viện với các trung tâm kiến thức và trung tâm học tập khu vực và toàn cầu; và tạo điều kiện hợp tác giữa các nước trong khu vực và hơn thế nữa. Ngoài việc hỗ trợ xây dựng năng lực và đối thoại chính sách trong các DMC, ADB sẽ sử dụng các nguồn hỗ trợ kỹ thuật để thí điểm thử nghiệm các phương pháp tiếp cận và giải pháp sáng tạo trong các lĩnh vực hoặc lĩnh vực cụ thể với mục đích nhân rộng các phương pháp tiếp cận thành công trên quy mô lớn hơn.

102. Thúc đẩy kiến thức trong toàn trường. Tất cả các bộ phận sẽ được khuyến khích tạo ra các sản phẩm và dịch vụ có kiến thức và đóng góp vào nỗ lực nâng cao năng lực trong các lĩnh vực chuyên môn của họ. Các nhóm ngành và chuyên đề sẽ tiếp tục dẫn dắt và điều phối các hoạt động tri thức của ADB. Chức năng nghiên cứu của ADB và Viện ADB sẽ tiếp tục cung cấp cơ sở phân tích cho các

hoạt động của ADB và tư vấn chính sách. Kiến thức nội bộ trong các lĩnh vực như đánh giá, quản lý kết quả, chống tham nhũng và liêm chính, luật pháp, mua sắm, kiểm toán và kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, hoạt động ngân quỹ và công nghệ thông tin cũng sẽ hỗ trợ các DMC.

103. Mở rộng quan hệ đối tác tri thức. ADB sẽ tích cực phát triển và nuôi dưỡng quan hệ đối tác tri thức với các đối tác song phương và đa phương, các tổ chức tư vấn, các trường đại học, CSO, các tổ chức, và khu vực tư nhân. Những quan hệ đối tác như vậy sẽ cung cấp nền tảng để thử nghiệm các ý tưởng, tìm nguồn cung cấp các cách suy nghĩ khác nhau về các vấn đề phát triển quan trọng và cùng phát triển và chia sẻ nội dung kiến thức. Các quan hệ đối tác này sẽ hỗ trợ việc thu thập dữ liệu khu vực trong các lĩnh vực chính như SDGs, biến đổi khí hậu, đô thị hóa và nghiên cứu để cung cấp thông tin cho công việc vận hành.

104. Phổ biến kiến thức. ADB sẽ tiếp tục cải thiện khả năng tiếp cận kiến thức thu được từ các hoạt động điều hành, nghiên cứu, đối thoại chính sách và nỗ lực phát triển năng lực. Nó cũng sẽ tăng cường chức năng liên lạc của nó. ADB sẽ sử dụng các kênh truyền thông đa dạng và công nghệ kỹ thuật số để phổ biến kiến thức bên ngoài và bên trong.

# X. HỖ TRỢ THÔNG QUA MỘT ADB MẠNH HƠN, TỐT HƠN VÀ NHANH HƠN

105. Đảm bảo cơ sở nguồn lực mạnh mẽ. Sau khi hợp nhất các hoạt động cho vay ADF với bảng cân đối kế toán OCR, ADB có cơ sở vốn vững chắc để hỗ trợ các hoạt động được đề ra trong Chiến lược 2030. Để duy trì vị thế vốn thuận lợi, ADB sẽ tiếp tục hợp lý hóa các chi phí hành chính và hoạt động nội bộ và khám phá nhiều giải pháp để tạo ra tăng trưởng vốn hữu cơ. Để tối ưu hóa việc sử dụng vốn và thúc đẩy tính bền vững tài chính, ADB sẽ thường xuyên xem xét lại khung an toàn vốn và định giá của mình; sử dụng các thỏa thuận chuyển giao rủi ro như tái bảo hiểm, bảo lãnh và bán bớt các khoản rủi ro của ADB; và tối đa hóa việc sử dụng các quỹ ưu đãi và thương mại của bên thứ ba và các cơ hội đồng tài trợ. Việc tăng vốn chung hoặc đặc biệt có thể được xem xét vào thời điểm thích hợp dựa trên nhu cầu tài chính và tùy thuộc vào sự ủng hộ của các cổ đông.

106. Tăng cường nguồn nhân lực. ADB sẽ mở rộng đội ngũ nhân tài, thuê chuyên gia trong các lĩnh vực ưu tiên mới và hợp lý hóa các quy trình tuyển dụng với ba mục tiêu là tốc độ, chất lượng và tính minh bạch. Nó sẽ đầu tư vào việc đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên của mình (bao gồm hoạt động, lãnh đạo, công nghệ kỹ thuật số và quản lý thay đổi). Các chương trình đào tạo sẽ hỗ trợ sự hiểu biết và hợp tác giữa các nhân viên làm việc trong các hoạt động của khu vực công và tư nhân. Hệ thống quản lý hiệu suất của ADB sẽ được tăng cường hơn nữa để tạo động lực cho nhân viên và tạo ra một nền văn hóa hiệu quả cao. Sự di chuyển của nhân viên, bao gồm phân công và luân chuyển ngắn hạn, giữa các bộ phận và giữa các cơ quan đại diện thường trú và trụ sở chính sẽ được tăng cường để nâng cao kỹ năng của nhân viên, tạo điều kiện chia sẻ kiến thức và thúc đẩy đổi mới. ADB cam kết về sự đa dạng trong lực lượng lao động, bao gồm thúc đẩy cân bằng giới và môi trường làm việc tôn trọng tất cả mọi người.

107. Duy trì sự hiện diện mạnh mẽ của quốc gia. Các cơ quan đại diện thường trú sẽ được tăng cường hơn nữa để hoạt động như một cơ chế duy nhất cho các đối tác quốc gia đối với tất cả các sản phẩm và dịch vụ của ADB. Nó sẽ nâng cao năng lực kỹ thuật của các cơ quan đại diện thường trú bằng cách đảm bảo rằng họ có sự kết hợp phù hợp của các kỹ năng trong các hoạt động ngành, chuyên đề, chủ quyền và phi chính phủ dựa trên nhu cầu của quốc gia. Sự hiện diện trên thực địa của ADB trong FCAS và SIDS sẽ được tăng cường hơn nữa. Các cơ quan đại diện thường trú sẽ phối hợp chặt chẽ với các nhóm ngành và nhóm chuyên đề để nâng cao chất lượng đối thoại với các đối tác trong nước, cho phép phản hồi kịp thời để được tư vấn về các vấn đề chính sách và tạo điều kiện hỗ trợ thực hiện dự án hiệu quả.

108. Cải tiến các sản phẩm và công cụ của ADB. ADB sẽ cải tiến và mở rộng hơn nữa các sản phẩm và công cụ của mình để cung cấp hỗ trợ phù hợp cho các khách hàng khu vực công và tư nhân. Trong các hoạt động có chủ quyền, ADB sẽ tiếp tục cung cấp một loạt các công cụ cho vay để cung cấp cho các DMC sự linh hoạt trong việc xác định cách họ có thể đạt được kết quả phát triển. Mặc dù các khoản vay dự án theo truyền thống là phương thức cấp vốn phổ biến nhất và có hiệu quả trong việc chia sẻ bí quyết và chuyên môn trong việc thiết kế và thực hiện các dự án, việc sử dụng PBL và cho vay dựa trên kết quả đang gia tăng ở một số DMC. Với nhu cầu ngày càng đa dạng và phức tạp



của khách hàng, ADB sẽ sử dụng hai công cụ này một cách hiệu quả. Trong các hoạt động của khu vực tư nhân, ADB sẽ tiếp tục cải tiến và mở rộng các sản phẩm và phương thức của mình, bao gồm các khoản đầu tư cổ phần và các sản phẩm nâng cao tín dụng. Nó sẽ cung cấp các giải pháp tài trợ bằng nội tệ cho cả các hoạt động có chủ quyền và không có quốc gia.

109. Hiện đại hóa quy trình kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động. ADB sẽ theo đuổi hiện đại hóa mạnh mẽ các quy trình kinh doanh của mình bằng cách tận dụng công nghệ sẵn có. Nó sẽ nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động và giảm thời gian chuẩn bị và quản lý các khoản vay, viện trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật mà không ảnh hưởng đến chất lượng và tính toàn vẹn. ADB sẽ hợp lý hóa các quy trình nghiệp vụ đối với dịch vụ tư vấn, thử nghiệm thí điểm và mua thiết bị và dịch vụ để vận hành và bảo trì. Nó sẽ thực hiện một chương trình phục hồi tổ chức mạnh mẽ để tăng cường tính liên tục trong kinh doanh và khả năng ứng phó với khủng hoảng.

110. Thúc đẩy chuyển đổi kỹ thuật số. Để bổ sung cho quá trình hiện đại hóa quy trình kinh doanh, ADB sẽ sử dụng tối ưu các hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, an toàn và các quy trình kỹ thuật số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả và khả năng phục hồi của nó. Việc chuyển đổi kỹ thuật số của ADB sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy cập dữ liệu theo thời gian thực về tất cả các khía cạnh hoạt động và quản lý của mình. Nó sẽ tạo ra các nền tảng kỹ thuật số tạo điều kiện thuận lợi cho việc sản xuất nhiều loại sản phẩm và dịch vụ tri thức và giúp các đối tác và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận. Nó cũng sẽ hỗ trợ các sản phẩm tài chính sáng tạo và tạo điều kiện cho một nền văn hóa đổi mới và đáp ứng các nhu cầu thay đổi của khách hàng..

111. Đạt được việc mua sắm kịp thời và đáng giá tiền. ADB sẽ tiếp tục thúc đẩy hệ thống mua sắm tốt hơn bằng cách tiếp cận dựa trên nguyên tắc và rủi ro. Nó sẽ tiếp tục hỗ trợ các DMC tăng cường năng lực mua sắm của họ. Nó cũng sẽ hỗ trợ việc mua sắm các công nghệ cấp cao và sử dụng nhiều hơn các hệ thống mua sắm của các bên đồng tài trợ. Các phương thức mua sắm phù hợp với mục đích sẽ hỗ trợ các dự án đổi mới sử dụng công nghệ tiên tiến và một loạt các sản phẩm và dịch vụ tri thức của ADB.

112. Tăng cường sử dụng các hệ thống quốc gia. ADB sẽ tìm cách tăng cường sử dụng các hệ thống quốc gia trong các hoạt động của khu vực công để giúp giảm sự chậm trễ trong việc thực hiện dự án, cắt giảm chi phí giao dịch, cải thiện quyền sở hữu của quốc gia và củng cố các thể chế và hệ thống của DMC. ADB sẽ hỗ trợ việc sử dụng các hệ thống quốc gia trong mua sắm, quản lý tài chính công và các biện pháp bảo vệ môi trường và xã hội. Do điểm mạnh của các hệ thống quốc gia khác nhau giữa các DMC, nên một cách tiếp cận theo ngữ cảnh cụ thể sẽ được sử dụng để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn của ADB.

113. Tăng cường hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự. ADB sẽ làm việc với các CSO để khai thác thế mạnh riêng của họ, chẳng hạn như sự hiện diện tại địa phương và kiến thức chuyên môn của họ. Nó sẽ khám phá các cơ hội để tăng cường sự tham gia của họ vào việc thiết kế và thực hiện các dự án do ADB hỗ trợ. Đặc biệt sẽ tập trung vào các hoạt động sử dụng các phương pháp tiếp cận có sự tham gia của cơ sở để nhắm mục tiêu đến người nghèo và các nhóm dễ bị tổn thương, huy động phụ nữ và thanh niên, giám sát các hoạt động và đầu ra của dự án. ADB cũng sẽ tìm kiếm ý kiến đóng góp và tư vấn của họ về việc xem xét các chính sách chính của ADB.

114. Vận hành chiến lược. Ban lãnh đạo sẽ bắt đầu thực hiện Chiến lược 2030 ngay sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt.<sup>44</sup> Với tầm nhìn dài hạn của chiến lược và nhu cầu phát triển nhanh chóng của các DMC, ADB phải linh hoạt và nhanh chóng trong quá trình thực hiện chiến lược mới. ADB sẽ lập kế hoạch, thực hiện và giám sát hiệu suất một cách có hệ thống thông qua các kênh khác nhau. Đầu tiên, trọng tâm chiến lược, các lĩnh vực tham gia cụ thể, phương pháp tiếp cận và các yêu cầu kỹ năng rộng trong từng ưu tiên hoạt động sẽ được trình bày rõ ràng trong các kế hoạch hoạt động riêng biệt. Thứ hai, các CPS sẽ tinh chỉnh hơn nữa các ưu tiên và tính chọn lọc của các hoạt động của ADB dựa trên các hoàn cảnh, thách thức và nhu cầu riêng của từng DMC; và tiềm năng gia tăng giá trị

trong phạm vi năng lực và nguồn lực của ADB. Thứ ba, chương trình làm việc và quy trình khung ngân sách sẽ được củng cố và sử dụng để gắn kế hoạch hoạt động hàng năm và nguồn lực với các ưu tiên hoạt động.

115. Kết quả giám sát. Khung kết quả của công ty sẽ được phát triển để theo dõi và đo lường tiến độ thực hiện. Khung sẽ bao gồm các chỉ số kết quả và mục tiêu cho các ưu tiên của Chiến lược 2030. Khung kết quả đầu tiên phù hợp với Chiến lược 2030 sẽ bao gồm giai đoạn 6 năm từ 2019 đến 2024. ADB sẽ cập nhật khung kết quả doanh nghiệp sau khi kết thúc giai đoạn 6 năm. Nó sẽ tiếp tục báo cáo hàng năm về hiệu quả hoạt động thể chế bằng cách sử dụng khung kết quả làm việc thông qua DfRs.

## XI. MỘT ADB

116. Thiết lập cách tiếp cận Một ADB. Để thực hiện các định hướng đặt ra trong Chiến lược 2030, ADB sẽ củng cố cách tiếp cận Một ADB, tập hợp chuyên môn và kiến thức trong nhiều lĩnh vực trong toàn thể chế. Nhân viên làm việc trong các hoạt động của khu vực công và tư nhân sẽ phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc lập kế hoạch hoạt động, cùng xác định và giải quyết các điểm nghẽn đối với kết quả phát triển và các dự án xử lý. ADB sẽ phát triển các giải pháp tích hợp kết hợp công nghệ tiên tiến, với sự hỗ trợ từ các nhóm ngành và nhóm chuyên đề. Các chức năng nghiên cứu sẽ giúp nâng cao cơ sở phân tích hoạt động và đối thoại chính sách với khách hàng. Cách tiếp cận Một ADB sẽ được hỗ trợ bởi sự di chuyển của nhân viên và sự công nhận thông qua quản lý hiệu suất..

# PHỤ LỤC: NGHIÊN CỨU VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ADB VÀ TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN THAM VẤN

1. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã và đang theo dõi tiến độ thực hiện Chiến lược 2020. Trong năm 2014, Ngân hàng đã thực hiện đánh giá giữa kỳ Chiến lược 2020 và xây dựng kế hoạch hành động để giải quyết những thách thức đã xác định. Hàng năm, đánh giá hiệu quả phát triển sẽ xem xét hiệu quả hoạt động của ADB dựa trên khung kết quả doanh nghiệp của mình. Vụ Đánh giá Độc lập (IED) đánh giá kết quả hoạt động của ADB ở nhiều cấp độ khác nhau (tức là các dự án, lĩnh vực, chủ đề, chương trình quốc gia và chính sách doanh nghiệp). Để chuẩn bị cho Chiến lược 2030, ADB cũng đã thu thập quan điểm của nhiều bên liên quan ở các nước thành viên, cả khu vực và phi khu vực, cũng như các thành viên và nhân viên Hội đồng quản trị ADB.

## A. Đánh giá giữa kỳ Chiến lược 2020

- i. Đánh giá giữa kỳ đã phân tích các bài học kinh nghiệm thông qua việc thực hiện Chiến lược 2020 và đánh giá những thách thức phát triển hiện có và mới nổi của các nước thành viên đang phát triển (DMC). Đánh giá giữa kỳ cho thấy ADB đã điều chỉnh chặt chẽ các hoạt động của mình với ba chương trình chiến lược của Chiến lược 2020 là tăng trưởng kinh tế bao trùm, tăng trưởng bền vững với môi trường và hội nhập khu vực. Trong giai đoạn 2008–2012, hơn 80% hoạt động của ADB nằm trong các lĩnh vực cốt lõi của Chiến lược 2020, tập trung nhiều vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng. Đánh giá cũng cho thấy rằng hiệu quả thể chế của ADB cần được tăng cường, bao gồm các kỹ năng của nhân viên và quy trình kinh doanh. Đánh giá giữa kỳ kết luận rằng Chiến lược 2020 vẫn còn giá trị và phù hợp trong các định hướng chiến lược rộng rãi của nó. Tuy nhiên, khu vực đang thay đổi nhanh chóng — và ADB cũng vậy. Dựa trên các phân tích và đánh giá, đánh giá giữa kỳ đã nêu bật một chương trình 10 điểm nhằm làm rõ các định hướng chiến lược trong tương lai của ADB đến năm 2020 và tăng cường khả năng đáp ứng của ADB. ADB nên theo đuổi tầm nhìn của mình về một khu vực không còn đói nghèo - xóa nghèo cùng cực và giảm tính dễ bị tổn thương và bất bình đẳng - bằng cách mở rộng hỗ trợ để đạt được tăng trưởng kinh tế nhanh chóng và bao trùm. ADB sẽ mở rộng quy mô hỗ trợ cho y tế và giáo dục và cung cấp nhiều nguồn lực hơn cho các DMC có thu nhập thấp và mong manh và bị ảnh hưởng bởi xung đột.
- ii. Môi trường và biến đổi khí hậu. Với việc khu vực đang phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng về môi trường, ADB sẽ mở rộng quy mô hỗ trợ thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời duy trì hỗ trợ giảm thiểu thông qua các dự án năng lượng sạch và hiệu quả năng lượng và giao thông bền vững.
- iii. Hợp tác và hội nhập khu vực. ADB sẽ mở rộng kết nối khu vực và mở rộng chuỗi giá trị bằng cách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng xuyên biên giới và kết nối các trung tâm kinh tế để tăng cường giao thương và cơ hội thương mại.
- iv. Phát triển cơ sở hạ tầng. Cơ sở hạ tầng sẽ vẫn là trọng tâm chính trong các hoạt động của ADB. ADB sẽ tìm cách tăng cường kết quả của dự án cơ sở hạ tầng bằng cách cải thiện sự tham gia của ngành, thiết kế kỹ thuật và thực hiện. Nó sẽ thúc đẩy tính bền vững của cơ sở hạ tầng bằng cách nhấn mạnh vào vận hành và bảo trì.
- v. Các nước có thu nhập trung bình. Vì phần lớn các DMC sẽ đạt được quy chế quốc gia có thu nhập trung bình vào năm 2020, ADB sẽ cần phải cải thiện cách tiếp cận của mình để luôn phù hợp và đáp

ứng các nhu cầu phát triển của DMC.

- vi. Phát triển và hoạt động của khu vực tư nhân. ADB sẽ mở rộng hỗ trợ một cách có hệ thống cho sự phát triển và hoạt động của khu vực tư nhân lên 50% hoạt động hàng năm vào năm 2020, bao gồm tăng hoạt động của khu vực tư nhân lên 25% hoạt động nguồn vốn thông thường hàng năm. Nó sẽ củng cố môi trường kinh doanh trong các DMC để thúc đẩy đầu tư tư nhân. Ngoài vai trò là nhà tài trợ dự án, ADB sẽ trở thành nhà phát triển dự án tích cực hơn.
- vii. Giải pháp kiến trúc. Cách tiếp cận Một ADB sẽ được áp dụng cho tất cả các bộ phận của ADB cùng làm việc để cung cấp các giải pháp kiến trúc. Các cơ quan đại diện thường trú sẽ tìm kiếm quan hệ đối tác tri thức và cơ hội đối thoại với các DMC và điều phối hỗ trợ của ADB. Để đảm bảo rằng công việc tri thức của ADB phù hợp với hoạt động, các cộng đồng thực hành của ADB sẽ tham gia tích cực hơn vào quá trình xử lý dự án và các sản phẩm tri thức liên quan.<sup>3</sup>
- viii. Nguồn lực tài chính và quan hệ đối tác. Khu vực này tiếp tục cần nguồn tài chính phát triển quy mô lớn. ADB không thể tiếp tục phù hợp nếu không có một quy mô hoạt động nhất định được hỗ trợ bởi các nguồn tài chính thích hợp. ADB sẽ nâng cao năng lực cho vay của mình, bao gồm thông qua việc sáp nhập các hoạt động cho vay của Quỹ Phát triển Châu Á với bảng cân đối nguồn vốn thông thường.
- ix. Mang lại giá trị đồng tiền. ADB sẽ tìm cách nâng cao hiệu quả và hiệu lực của nó. Để hỗ trợ việc thực hiện dự án tốt hơn, ADB sẽ cải cách và hợp lý hóa các quy trình kinh doanh của mình, đặc biệt là các hệ thống mua sắm. ADB sẽ áp dụng các khung kết quả một cách có hệ thống hơn ở cấp công ty, quốc gia và dự án để đo lường và giám sát hoạt động của mình.
- x. Tổ chức để đáp ứng những thách thức mới. ADB sẽ củng cố một cách toàn diện các kỹ năng, các biện pháp khuyến khích và sắp xếp thể chế của nhân viên để trở thành một thể chế năng động, nhanh nhẹn và đổi mới hơn. Các cơ quan đại diện thường trú sẽ được trao quyền bằng cách cung cấp quyền hạn và nhiệm vụ cao hơn.

## B. Đánh giá hiệu quả phát triển

2. Các đánh giá về hiệu quả phát triển gần đây cho thấy ADB đã thực hiện các bước quan trọng để trở nên mạnh mẽ hơn, tốt hơn và nhanh hơn. Về việc mạnh mẽ hơn và đảm bảo sự liên kết chiến lược, ADB phần lớn đang trên đà đạt được tầm nhìn 2020 như đã đề ra trong Chiến lược 2020 và đánh giá giữa kỳ. Các hoạt động hỗ trợ bền vững môi trường đã tăng đều đặn, cùng với hỗ trợ giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển khu vực tư nhân, quản trị và nâng cao năng lực. ADB đang trên đà đạt được các mục tiêu hợp tác và hội nhập khu vực (RCI) và lồng ghép bình đẳng giới, nhưng ADB đã bỏ lỡ mục tiêu đồng tài trợ do các cam kết gia tăng đáng kể. Hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế và bảo trợ xã hội còn nhiều xáo trộn. Hiệu quả của việc đưa ra các mục tiêu trong lĩnh vực y tế và giáo dục trong đánh giá giữa kỳ đã làm tăng sự chú trọng vào các lĩnh vực này. Tuy nhiên, dữ liệu cho thấy cần phải chú trọng hơn đến việc tài trợ cho các hoạt động y tế để đạt được mục tiêu năm 2020.

3. Về mặt tốt hơn, chất lượng đầu vào đã được cải thiện phần lớn. Đối với các dự án đã hoàn thành, hiệu quả hoạt động đặc biệt mạnh mẽ đối với việc cung cấp các kết quả bình đẳng giới và các dự án hỗ trợ kỹ thuật. Thành công tổng thể khi hoàn thành thường có xu hướng tăng lên đối với các hoạt động có chủ quyền, bao gồm cả cho vay dựa trên chính sách, nhưng việc tăng tính bền vững và tỷ lệ thành công của các hoạt động phi chính phủ đã khó hơn. ADB vẫn phải đối mặt với những thách thức trong việc trở nên nhanh hơn. Mặc dù thời gian từ khi phê duyệt đến khi trao hợp đồng đầu tiên đã giảm xuống, nhưng các chỉ số chính như sự chậm trễ của dự án, thời gian xử lý nội bộ và xử lý mua sắm vẫn tiếp tục cho thấy cần nhiều công việc hơn.

## C. Các đánh giá của Vụ Đánh giá độc lập

4. IED đã thực hiện đánh giá ba chương trình nghị sự chiến lược của Chiến lược 2020 (tăng trưởng kinh tế bao trùm, tăng trưởng bền vững với môi trường và RCI) và năm động lực thay đổi (phát triển khu vực tư nhân và hoạt động của khu vực tư nhân, quản trị tốt và phát triển năng lực, bình đẳng giới, giải pháp tri thức và quan hệ đối tác)..
5. Về các chương trình nghị sự chiến lược, IED nhận thấy rằng các lĩnh vực cần thiết cho tăng trưởng kinh tế bao trùm nhưng không được xác định là các lĩnh vực hoạt động cốt lõi trong Chiến lược 2020 - như y tế, nông nghiệp và bảo trợ xã hội - đã bị bỏ qua. IED đã đặt câu hỏi về cơ sở lý luận của việc xác định các khu vực hoạt động cốt lõi và không phụ thuộc và đề nghị rằng phương pháp này được ngừng tiếp tục. Mặc dù sự chọn lọc trong các hoạt động của ADB là cần thiết, ADB nên thích ứng với hoàn cảnh địa lý hoặc quốc gia và không nên bị chi phối bởi các mục tiêu ngành từ trên xuống. Tăng cường hỗ trợ cho các lĩnh vực xã hội, cũng như cho nông nghiệp, bình đẳng giới và an ninh lương thực, sẽ tăng cường đóng góp chung của ADB vào tăng trưởng kinh tế bao trùm. Về tăng trưởng bền vững với môi trường, trong khi tỷ lệ các dự án của ADB được gắn thẻ là hỗ trợ tăng trưởng bền vững với môi trường tăng trong giai đoạn 2013–2015, thì gần một phần ba trong số các dự án này chỉ mang lại lợi ích môi trường không đáng kể hoặc không đáng kể. Hỗ trợ của ADB đối với biến đổi khí hậu và tăng trưởng bền vững với môi trường cần được mở rộng. Về RCI, IED đánh giá sự hỗ trợ của ADB là đáng khen ngợi. ADB chủ yếu tập trung vào kết nối vật lý thông qua cơ sở hạ tầng xuyên biên giới và cần nỗ lực hơn nữa trong việc hỗ trợ hàng hóa công cộng trong khu vực, thúc đẩy năng suất cao hơn, nâng cao năng lực cạnh tranh của các nền kinh tế cụ thể, giảm thiểu các yếu tố dễ bị tổn thương trong khu vực và giải quyết bất bình đẳng tiểu vùng..
6. Về các động lực thay đổi, IED nhận thấy cơ chế hỗ trợ và phối hợp nội bộ của ADB đối với sự phát triển của khu vực tư nhân còn yếu. Cần nỗ lực hơn nữa để hoạt động như Một ADB. Cần tăng cường mối liên hệ giữa các hoạt động có chủ quyền và không có chủ quyền trong các chiến lược ngành, chiến lược đối tác quốc gia và các khuôn khổ kết quả liên quan. ADB nên tập trung vào việc giảm tỷ lệ hủy bỏ, tăng cường khối lượng và chất lượng của các khoản đầu tư vốn cổ phần, đồng thời tăng cường cung cấp và bảo lãnh. Hỗ trợ nhiều hơn cho các dự án công nghiệp, thương mại, sản xuất và kinh doanh nông nghiệp sẽ làm tăng giá trị gia tăng của ADB. Về quản trị, IED nhấn mạnh những tác động có thể chuyển đổi của quản trị tốt đối với các kết quả phát triển và đề nghị ADB tiếp tục hỗ trợ trong lĩnh vực này mặc dù tỷ lệ hoàn thành dự án thành công tương đối thấp.
7. Hỗ trợ cho bình đẳng giới đã tăng lên đáng kể theo Chiến lược 2020. Để xây dựng thành quả này, ADB cần cải thiện hệ thống phân loại giới và thu thập dữ liệu cơ sở phân tách theo giới tính. IED cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải lập hồ sơ các kết quả bình đẳng giới một cách hệ thống hơn ở cấp quốc gia và cấp dự án. Về kiến thức và quan hệ đối tác, ADB nên áp dụng cách tiếp cận theo chủ đề và tích hợp hơn đối với các hoạt động, được củng cố bởi một mô hình kinh doanh lấy kiến thức và tài chính làm nguyên lý trung tâm của nó. Nó cũng kêu gọi nâng cao chuyên môn và hợp tác mạnh mẽ hơn giữa các bộ phận khu vực và giữa công việc của khu vực tư nhân và khu vực công. Kinh nghiệm của ADB với các quan hệ đối tác tri thức cho lĩnh vực và công việc chuyên đề đã được trọt lã. Các dự án đồng tài trợ thành công hơn đáng kể so với các dự án không đồng tài trợ. Những thay đổi về trách nhiệm tổ chức, hệ thống và quy tắc để tạo điều kiện quản lý quan hệ đối tác tốt hơn đã được đề xuất.
8. Đối với Chiến lược 2030, IED khuyến nghị ADB áp dụng việc theo đuổi tăng trưởng có chất lượng tốt hơn (thay vì tăng trưởng), bao gồm cả ba chương trình nghị sự củng cố lẫn nhau là hòa nhập xã hội và địa lý, bền vững môi trường và RCI, là lợi ích chiến lược chính và trọng tâm của nó để xuất giá trị. Mặc dù hầu hết các DMC đã hoặc sẽ trở thành các quốc gia có thu nhập trung bình, họ là một nhóm đa dạng với sự khác biệt lớn về mức thu nhập, cơ cấu tổng sản phẩm quốc nội, tình trạng nghèo đói, an ninh lương thực và năng lực thể chế. Một số yếu tố tạo điều kiện cho gần 2 thập kỷ tăng trưởng và giảm nghèo chưa từng có ở Châu Á - Thái Bình Dương hiện đang suy thoái. Hơn nữa, các xu hướng lớn của biến đổi khí hậu, căng thẳng môi trường, đô thị hóa, già hóa và tiến bộ

công nghệ nhanh chóng sẽ đặt ra nhiều thách thức hơn nữa. Do đó, ADB nên cung cấp các giải pháp tùy chỉnh bằng cách tận dụng tài chính và kiến thức, đồng thời áp dụng cách tiếp cận theo chủ đề và tích hợp hơn đối với các hoạt động.

#### D. Tham vấn các bên liên quan

9. Kể từ tháng 10 năm 2015, ADB đã thực hiện các cuộc tham vấn rộng rãi trong và ngoài khu vực, cũng như trong nội bộ, nhằm tìm kiếm quan điểm và góc nhìn của các bên liên quan khác nhau về Chiến lược 2030. Đại diện từ nhiều lĩnh vực đã tham gia, bao gồm cả chính quyền trung ương và địa phương, các tổ chức xã hội dân sự, các tổ chức tư vấn, các tổ chức học thuật và khu vực tư nhân.
10. Tham vấn ở các nước thành viên đang phát triển. Các bên liên quan trong các DMC đề nghị rằng tuyên bố tầm nhìn của ADB được mở rộng để bao gồm các tham chiếu đến tăng trưởng bao trùm, phát triển bền vững và khả năng chống chịu với các mối đe dọa kinh tế và môi trường. Nhiều người coi cơ sở hạ tầng và RCI là những lĩnh vực thế mạnh chính và lưu ý sự cần thiết phải tăng cường năng lực trong các lĩnh vực xã hội. Hỗ trợ cho các quan hệ đối tác công tư cũng cần được tăng cường. Việc cho vay của ADB cần được mở rộng hơn nữa do nhiều thách thức phát triển nổi bật của các DMC và những hạn chế về tài chính, bao gồm cả ở các nước có thu nhập trung bình. Các bên liên quan của DMC nhấn mạnh sự cần thiết của ADB để duy trì trọng tâm quốc gia và áp dụng cách tiếp cận linh hoạt và tổng hợp. Họ yêu cầu sự hỗ trợ của ADB để đáp ứng các đóng góp do quốc gia quyết định và hỗ trợ quản lý rủi ro thiên tai và khí hậu, bao gồm thông qua các cơ chế tài chính sáng tạo. Họ kêu gọi ADB hợp lý hóa các quy trình kinh doanh để cắt giảm chi phí giao dịch và nâng cao hiệu quả và nhấn mạnh sự cần thiết phải tạo điều kiện chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức phát triển giữa các quốc gia.
11. Tham vấn ở các nước phát triển. Các bên có cổ phần ở các nước phát triển nhận thấy sự cần thiết của ADB trong việc giải quyết các thách thức phát triển mới của khu vực và thích ứng với các nhu cầu đa dạng của khách hàng. Các bên liên quan thừa nhận khả năng của ADB trong việc xúc tác tài chính, thúc đẩy đối thoại chính sách và cung cấp các giải pháp kiến thức. Họ khuyến nghị rằng ADB mở rộng quy mô hoạt động của mình, bao gồm công việc của khu vực tư nhân và quan hệ đối tác công tư, đồng thời phân cấp bằng cách phân công thêm nhân viên cho các văn phòng thực địa. Họ cũng đề nghị ADB tiếp tục bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương, bao gồm trẻ em, người khuyết tật và người nghèo thành thị, đồng thời nhấn mạnh rằng ADB cần đóng một vai trò tích cực hơn trong việc thúc đẩy dòng chảy kiến thức giữa các nước thành viên kém phát triển hơn và các nền kinh tế tiên tiến hơn trong khu vực. Sự tham gia của ADB vào các nước có thu nhập trung bình cao (UMIC) nên có chọn lọc, tập trung vào các lĩnh vực mà ADB có thể gia tăng giá trị nhất.
12. Các nhóm khác. Các nhà tài trợ của Quỹ Phát triển Châu Á nhấn mạnh rằng ADB nên duy trì trọng tâm cốt lõi của mình là giảm nghèo và tăng trưởng bao trùm. Họ muốn nhận được sự hỗ trợ nhiều hơn cho phát triển khu vực tư nhân, quản lý khu vực công và hợp tác khu vực. Chúng hỗ trợ sự khác biệt hóa khách hàng nhiều hơn trong chiến lược, bao gồm cả việc xác định chiến lược rõ ràng cho UMIC. Các bên liên quan trong các thành viên đã tốt nghiệp đã công nhận vai trò của ADB như một chất xúc tác và động viên nguồn tài chính tư nhân cho phát triển và ghi nhận khả năng của ADB trong việc tạo điều kiện cho hợp tác khu vực và chuyển giao kiến thức và công nghệ. Họ cũng nhấn mạnh rằng vai trò xúc tác của ADB là quan trọng trong việc giải quyết khoảng cách lớn về cơ cấu hạ tầng trong khu vực. Các nhân viên của ADB nhấn mạnh sự cần thiết phải tập trung vào phần “cách thức” của Chiến lược 2030 để giải quyết “cái gì” một cách hiệu quả. Nhân viên bày tỏ sự ủng hộ đối với sự hợp tác giữa các lĩnh vực, vì các quốc gia khách hàng đang phải đối mặt với những vấn đề phức tạp hơn cần can thiệp giữa các lĩnh vực. Họ cũng nhận ra sự cần thiết của ADB phải đào tạo lại kỹ năng và nâng cao năng lực cho nhân viên của mình, với việc tăng cường nhấn mạnh vào các vấn đề liên ngành và chuyên đề.

13. Các cuộc họp bàn tròn với các nhà tư tưởng phát triển nổi bật. Trong năm 2017, bốn cuộc thảo luận bàn tròn với các nhà tư tưởng phát triển nổi tiếng đã được tổ chức tại London, Manila, Tokyo và Washington, DC. Các chuyên gia đã chia sẻ những hiểu biết của họ về vai trò của ADB ở Châu Á và Thái Bình Dương trong những năm dẫn đến năm 2030. Họ nhấn mạnh sự cần thiết phải giải quyết tình trạng nghèo đói và bất bình đẳng, chống lại biến đổi khí hậu, tăng cường hợp tác khu vực, tích hợp các giải pháp công nghệ và tri thức trong các dự án, tham gia với UMIC và xúc tác tài chính cho khu vực tư nhân. Một số chuyên gia đề nghị rằng ADB vượt ra khỏi phát triển cơ sở hạ tầng và tập trung nhiều hơn vào các lĩnh vực xã hội.



## Các chuyên gia được tham vấn trong các cuộc họp bàn tròn về Chiến lược 2030

Tên chuyên gia	Chức danh
Masood Ahmed	Chủ tịch, Trung tâm phát triển toàn cầu, Washington DC, Hoa Kỳ
BaronessValerieAmos	Giám đốc, SOAS Đại học London, London, VQ Anh
ShinjiAsanuma	Giáo sư thỉnh giảng, Chương trình chính sách công châu Á, Trường chính sách công và quốc tế, Đại học Hitotsubashi, Tokyo, Nhật Bản
KaushikBasu	Giáo sư Kinh tế học và Giáo sư Nghiên cứu Quốc tế C. Marks, Đại học Cornell, New York, Hoa Kỳ
RashedaChoudhury	Giám đốc điều hành, Chiến dịch cho Giáo dục Phổ biến, Bangladesh
LordMeghnadDesai	Chủ tịch, Ban cố vấn, Diễn đàn các định chế tài chính và tiền tệ chính thức, London, Vương quốc Anh
CinnamonDornsife	Cố vấn cấp cao, Chương trình Phát triển Quốc tế và Nghiên cứu viên Cao cấp, Viện Chính sách Đối ngoại, Đại học Johns Hopkins, Washington, DC, Hoa Kỳ
NickDyer	Vụ trưởng Vụ Chính sách và Chương trình Toàn cầu, Bộ Phát triển Quốc tế, Luân Đôn, Vương quốc Anh
GangFan	Viện trưởng, Viện Nghiên cứu Kinh tế Quốc dân; và Chủ tịch, Quỹ Cải cách Trung Quốc, Bắc Kinh, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
NobuhikoFuwa	Giáo sư, Trường Cao học Chính sách Công, Đại học Tokyo, Tokyo, Nhật Bản
HaihongGao	Giáo sư và Giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu Tài chính Quốc tế, Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới, Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, Bắc Kinh, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
NikaGilauri	Người sáng lập và Đối tác quản lý, Reformatics LLC; và cựu Thủ tướng Georgia
MaggieGormanVélez	Giám đốc, Chính sách và Đánh giá, TT Nghiên cứu Phát triển Quốc tế, Ottawa, Canada
C. Lawrence Greenwood, Jr.	Chủ tịch Hiệp hội Bắc California Nhật Bản, Hoa Kỳ
MargaretHuber	Chủ tịch, Hội đồng Quốc tế Canada, Chi nhánh Thủ đô Quốc gia, Ottawa, Canada
YipingHuang	Jin Guang, Giáo sư Kinh tế và Phó Trưởng khoa, Trường Phát triển Quốc gia; và Giám đốc Viện Tài chính Kỹ thuật số, Đại học Bắc Kinh, Bắc Kinh, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
JungTaikHyun	Chủ tịch, Viện Chính sách Kinh tế Quốc tế Hàn Quốc, Sejong-Si, Hàn Quốc
ShadalIslam	Giám đốc Châu Âu và Địa chính trị, Những người bạn của Châu Âu, Brussels, Bỉ
ShigeoKatsu	Chủ tịch, Đại học Nazarbayev, Astana, Kazakhstan
Homi Kharas	Thành viên cao cấp và Phó Giám đốc, Chương trình Kinh tế và Phát triển Toàn cầu, Viện Brookings, Washington, DC, Hoa Kỳ
CarolAnneKidu	Cựu Bộ trưởng Phát triển Cộng đồng và Nhà lập pháp, Papua New Guinea
HisakiKono	Phó Giáo sư, Trường Cao học Kinh tế, Đại học Kyoto, Kyoto, Nhật Bản
RajivKumar	Nghiên cứu viên cao cấp, Trung tâm Nghiên cứu Chính sách, New Delhi, Ấn Độ; và Chancellor, Viện Kinh tế và Chính trị Gokhale, Maharashtra, Ấn Độ
Tae-ShinKwon	Phó Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành, Liên đoàn các ngành công nghiệp Hàn Quốc, Seoul, Hàn Quốc
JohannesLinn	Thành viên cao cấp không thường trú, Chương trình Kinh tế và Phát triển Toàn cầu, Viện Brookings, Washington, DC, Hoa Kỳ
MarcMealy	Phó Chủ tịch Chính sách, Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ-ASEAN, Washington, DC, Hoa Kỳ
VictorMurinde	Giáo sư, Trường Tài chính và Quản lý, Đại học SOAS Luân Đôn, Luân Đôn, Vương quốc Anh
Adoracion Navarro	Thứ trưởng và Trưởng phòng Phát triển Khu vực, Cơ quan Kinh tế và Phát triển Quốc gia, Pasig, Philippines
CarolNewman	Chủ tịch, Sáng kiến Phát triển Quốc tế Trinity, Trinity College Dublin, Dublin, Ireland
YumikoNoda	Đối tác, Trưởng phòng Cơ sở hạ tầng và Quan hệ Đối tác Công - Tư, PwC Advisory LLC, Tokyo, Nhật Bản
AnnmareeO'Keefe	Thành viên không thường trú, Viện Lowy, Sydney, Úc
IzumiOhno	Giáo sư, Viện Cao học Quốc gia về Nghiên cứu Chính sách, Tokyo, Nhật Bản
MaaikOkano-Heijmans	Nghiên cứu viên cao cấp, Viện Clingendael, La Hay, Hà Lan

Tên chuyên gia	Chức danh
ZawOo	Giám đốc điều hành, Trung tâm Phát triển Kinh tế và Xã hội, Yangon, Myanmar
Junko Otani	Giáo sư, Trường Cao học Khoa học Nhân văn, Đại học Osaka, Osaka, Nhật Bản
Keijiro Otsuka	Giáo sư, Trường Cao học Khoa học Nhân văn, Đại học Osaka, Nhật Bản
Mari Elka Pangestu	Giáo sư Kinh tế Quốc tế, Đại học Indonesia, Jakarta, Indonesia
Matt Reed	Giám đốc điều hành, Quỹ Aga Khan Vương quốc Anh, Luân Đôn, Vương quốc Anh
Dan Runde	William A. Schreyer Chủ tịch kiêm Giám đốc Dự án Thịnh vượng và Phát triển, Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế, Washington, DC, Hoa Kỳ
Yuri Sato	Phó chủ tịch điều hành, Viện các nền kinh tế đang phát triển, Tổ chức ngoại thương Nhật Bản, Chiba, Nhật Bản
Martin Seeger	Giám đốc điều hành kiêm Chủ tịch, Lahmeyer International GmbH, Hesse, Đức
Yutaro Shintaku	Giám đốc và Cố vấn Công ty, Terumo Corporation, Tokyo, Japan
Suzanne Siskel	Phó chủ tịch điều hành kiêm Giám đốc điều hành, Quỹ Châu Á, San Francisco, Hoa Kỳ
Tetsushi Sonobe	Phó Chủ tịch; Chủ tịch Ủy ban Chương trình Tiến sĩ; Giám đốc Chương trình Quản trị Toàn cầu GRIPS (G-cube); Giáo sư, Viện Cao học Quốc gia về Nghiên cứu Chính sách, Tokyo, Nhật Bản
Paola Subacchi	Giám đốc Nghiên cứu Kinh tế Quốc tế, Chatham House, London, Vương quốc Anh
Akira Suehiro	Trưởng khoa và Giáo sư, Khoa Khoa học Xã hội Quốc tế, Đại học Gakushuin, Tokyo, Nhật Bản
Aya Suzuki	Phó giáo sư, Khoa Quốc tế học, Trường Cao học Khoa học Biên giới, Đại học Tokyo, Chiba, Nhật Bản
Richard Teuten	Trưởng phòng Tổ chức Tài chính Quốc tế, Bộ Phát triển Quốc tế, Luân Đôn, Vương quốc Anh
Yasuyuki Todo	Giáo sư, Trường Cao học Kinh tế, Khoa Khoa học Chính trị và Kinh tế, Đại học Waseda, Tokyo, Nhật Bản
Anote Tong	Cựu Chủ tịch, Kiribati
Kenichi Ueda	Phó Giáo sư, Khoa Kinh tế, Đại học Tokyo, Tokyo, Nhật Bản
Kolone Vaai	Đồng Giám đốc Điều hành và Tư vấn Chính, KVAConsult Ltd, Apia, Samoa
Chris Vermont	Giám đốc điều hành, Công ty Quản lý Bảo lãnh, Luân Đôn, Vương quốc Anh
Ulrich Volz	Trưởng khoa Kinh tế, Đại học SOAS London, London, Vương quốc Anh
Yoshihiro Watanabe	Giáo sư, Viện Sau đại học về Nghiên cứu Doanh nhân, Niigata, Nhật Bản
Beatrice Weder di Mauro	Giáo sư Kinh tế và Chủ nhiệm Chính sách Kinh tế và Kinh tế Vĩ mô Quốc tế, Đại học Mainz, Mainz, Đức
Olin Wethington	Thành viên không thường trú, Hội đồng Đại Tây Dương, Washington, DC, Hoa Kỳ
Gerald Wright	Nghiên cứu viên cao cấp, Trường Quan hệ Quốc tế Norman Paterson, Đại học Carleton, Ottawa, Canada
Daniel Zelikow	Trưởng nhóm Khu vực Công Quốc tế, J.P. Morgan, Washington, DC, Hoa Kỳ
Weiyang Zhang	Sinar Mas Chủ tịch Giáo sư Kinh tế, Trường Phát triển Quốc gia, Đại học Bắc Kinh, Bắc Kinh, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

ASEAN=Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á , US=Mỹ

Nguồn: Ngân hàng Phát triển châu Á

## Chiến lược 2030

### *Đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương thịnh vượng, Toàn diện, Thích ứng và Bền vững*

Châu Á - Thái Bình Dương đã đạt được những bước tiến dài trong xóa đói giảm nghèo và tăng trưởng kinh tế trong 50 năm qua. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) là đối tác quan trọng trong quá trình chuyển đổi đáng kể của khu vực và cam kết tiếp tục phục vụ khu vực trong giai đoạn phát triển tiếp theo. Chiến lược 2030 đặt ra lộ trình cho những nỗ lực của ADB nhằm đáp ứng hiệu quả các nhu cầu đang thay đổi của khu vực. Theo Chiến lược 2030, ADB sẽ mở rộng tầm nhìn để đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương thịnh vượng, đồng đều, linh hoạt và bền vững, đồng thời duy trì các nỗ lực xóa nghèo cùng cực.

### Về Ngân hàng Phát triển Châu Á

ADB cam kết đạt được một Châu Á - Thái Bình Dương thịnh vượng, toàn diện, thích ứng và bền vững, đồng thời duy trì nỗ lực xóa nghèo cùng cực. Được thành lập vào năm 1966, nó thuộc sở hữu của 67 thành viên— 48 từ khu vực châu Á. Các công cụ chính để hỗ trợ các nước thành viên đang phát triển là đối thoại chính sách, cho vay, đầu tư cổ phần, bảo lãnh, viện trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật.

ASIAN DEVELOPMENT BANK



6ADB Avenue,  
Mandaluyong City 1550  
Metro Manila,  
Philippines  
[www.adb.org](http://www.adb.org)